

NGAY ĐAY



NĂM THỨ NĂM - THỨ
SÁT 20 JANVIER 1940
SỐ 107 - GIÁ 0\$12.
TÒA SOẠN VÀ TRÍ SỰ:
SƠ ĐƯỜNG QUAN-
THÀNH - GIÁY NỘI 874



THU VIEN
TRUNG UNG
C
563

- Mắt mũi thi sĩ sao thế kia ?
- Vì hôm qua thơ bị kiểm duyệt.
- ...?
- Một bức thơ của tình nhân bị vợ kiểm duyệt.



ĐIỀU KINH SỬA HUYẾT
VÒ ĐỊNH DÂN
CHOLON-SAIGON-PENH
VĂN HÓA: 8 CAMBODIA
HANOI

VIOXOL

Thuốc bồ huyết, chế riêng cho những người thiếu máu, mới ốm khỏi, làm cho đỏ da, chóng mạnh. 1 chai : 0p.95.

VIN TONIQUE DU BON SECOURS

Rượu bồ. Một chai : 2p.00

Chế tại : PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme Nguyễn Bình - Hoàng
52, Bd Đồng-Khánh - Hanoi - Tel. 454

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hàng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton
HANOI

Blouson

ARISTO !!

MUA
PULL'OVER, BLOUSON..
marque

ARISTO

của hãng NAM-HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.

Không nên ngần ngại.

NAM-HAI

BONNETERIE
45, Rue du Lac — Hanoi
Trước đền Ngọc-Sơn

LUÔNG NGHI BỒ THẬN LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bởi thận : đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rát đầu, tiêu tiểu vàng, tinh khi loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinn, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra táo ngục, hay đánh trống ngục, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phật làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bẻ, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, uớt qui đầu...

Có các bệnh kẽ trên đều dùng « Luồng nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Luồng nghi bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điều kinh, khí lên tháng, khí xuồng tháng, huyết ra tim den, có khí ra khí hư nữa. Trong người bẩn thỉu mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ủ tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chung ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, man có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hạn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhợt mệt, dùng Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hạn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khò hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc Lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thấy các thứ thuốc Tây, Tau, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niêm hay mót mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khò Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khò hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Chợ sá tinh ; Trung, Nam, Bắc, Ai-iao, Cao-mén đều đều có đại lý bán dù các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phach

Bệnh hoa-liễn Giang Mai
nhau, náo loạn, mao-tím-la, náo bê
cùm, bạch xoáy; lại chà ra nhiều
thời kỳ khác nhau. Vì trùng Song-
sát-cán-sinh ra bệnh lâm lịu thi
tửu-chết lâm, cao lâm, náo huyết
lâm, Mao lâm v.v... Vì trùng Loa-
nô-thuốc có thể làm cho người
ta sùi-danh, thiến-pháo, điên cuồng,
đau tim, đau phổi, đau họng, đau
răng v.v. Thần thè con người ta
có tạng khùng, tạng nhiệt, có người
không, người yếu, cần bệnh có bệnh
nặng, bệnh nhẹ, trùng độc có khi
mới ẩn ngoài da, có khi đã thâm
nhập xương tủy. Vì thế cho nên
những bệnh nhân thuốc thi vẫn
sống mà bệnh vẫn không hề thuyên
giảm. Là vì họ uống những thuốc
chỗ nào, tình chất âm đầm, nam
phụ lão già đều đồng được, không
hợp riêng cho phái tạng họ nên
không khỏi bệnh.

Nhà thuốc TRÁC-VÝ, chuyên khoa
hoa-liễn không dám theo kịp vì chỉ
bốc thuốc sau khi đã xét bệnh kỹ
càng nên ai đã chữa cũng mau
khỏi hoàn toàn; chính chủ-nhân
chế thuốc và tiếp các bệnh-nhân,
bệnh nhẹ phi tần độ 2, 3p. Nặng
hết 6p hay 8p. Hồi bệnh tại:

Nhà thuốc TRÁC-VÝ
Nhà thuốc An-nam danh tiếng nhất về
khoa chữa bệnh Hoa-liễn.
82, phố Hàng Cót — HANOI

**Áo con nít
Vinh-Long**
Các nhiều các nhà buôn Nam-kỳ
SAIGON
CHOLON
MYTHO
BAC-LIEU
TRAVINH
CANTHO
BIEN-HOA
PHNOM-PENH

Bán sỉ và bán lẻ giá rất rẻ
88 Rue de la Citadelle 88 Hanoi

Phải chăng là một
bịnh **HÀN Y**!
KHÔNG!
Bịnh Di-tinh
vẫn chưa khỏi
được
NHUNG
phải chữa bằng
thuốc
CỐT THỊT
ICHTHIO
mới
chắc chắn
dứt-tuyệt.
VỐ-DÌNH-DÂN
CHOLON-SAIGON-PHENH
VẠN-HÓA
8.CANTONNAIS.HANOI

Các bạn hãy đến xem:

Một cuốn sách xinh đẹp như một mảnh nết-trang.

Đua với Ái tình
Một tiểu-novel là tuổi, yêu kiều ngây-thơ, chưa biết ái-tình là gì. Nàng sắp di-lêng. Nhưng một hôm, một cô bạn thân của nàng bén với lòng rằng một tiểu-novel di-lêng chẳng
tất là mẫu để những tựa, và nàng nản ligh-dung tuối thơ ngây của tựa di-lêng giờ đã già, đã hiểu tình yêu. Và cô bạn rất oán tai nàng nỗi lòng lý-thuyết rất bùng-bấn và em thầm về di-lêng. Tiểu-novel muốn theo-danh lời nói quyền di-say mê của bạn. Nàng định yêu một người, (không phải người chồng sắp cưới), và trước kia di-lêng cũng nàng muốn ligh-dung
rồi ngay lần đầu tiên được tựa để thí-niệm thử xem ái-tình như thế nào. Tất là một
cuộc tài nghiệm bài tập, đậm đà, lý-ký và cảm-tông...

Tác-giả', một nhà văn rất thân yêu của các bạn.

quyển truyện xinh đẹp này đứng đầu tủ sách « MOI NGƯỜI YÊU » là loại sách mới rất
đặc-biệt, loại sách mà ai xem qua cũng khâm佩, của nhà xuất-bản Minh-Phuong.

Giá Op.30, cước bão-dâmn op.21.

M. TO VAN-DUC, Librairie Centrale, 110 Rue du Pont en Bois, HANOI
Trung kỵ: M. Lê Thành Tuân, 119 Bd Gia Long — HUẾ
Nam kỵ Cao-mèn và Kỵ kỵ: M. Minh Phuong

TRƯỚC KHI BUÔN:

**CHEMISSETTE — MAILLOT DE BAIN — SLIP
MAILLOT CYCLISTE VÀ FOOTBAL-
MI BAS SPORT — PULL-OVER-CHANDAIL
BLOUSON — COMBINAISON...**

Các ngài nên viết thư về lấy giá tại:

**HÀNG DỆT
PHUC - LAI**

87 — 88, — ROUTE DE HUÉ — HANOI

Chuyên sáng-chế các kiểu thanh-nhâ

* ... Cuộc sống của thằng con trai
là phải chém nỗi như cách béo mồi
lèn, phải luong-lạc như thú rù
trong rừng, phải rầm-rộ như
phong ba bão-tập. Nó không thể
lèng-lè như mèo nước hồ, im lìm
như cánh đồng hoang-hay du
dương như tiếng đàn cầm trong
khuê nứ...

Hãy đọc cuốn sách mới nhất này

Đời vô định

Của Phạm-ngọc-khai, tác giả của Tác
Thuyết « Hy-Sinh ».

Nếu văn-chương có ảnh-hưởng đến
tâm-hồn thì cuốn « Đời vô định » sẽ
gõ vào lòng thanh-niên cái mầm
tinh-thần phản dãy nó khêu cho le
vai trả sống, sống một cách mãn-
tiết để ném hành-phúc ra cho những
kết ở chung quanh.

Nếu ái-tình có ảnh-hưởng đến
dời của thanh-niên thì cuốn « Đời
vô định » sẽ đem lại cho tâm-hồn
một phương-châm nhất định để
tránh những tội lỗi mà ái-tình có
thể gâg nén.

Cuốn « Đời vô định » là cả một
phương-pháp để xả thề, là cả
một bí-quyết để chiến thắng, nó là
một cái cảm-nang chỉ cho ta rõ con
đường hành-phúc.

Có bán khắp các hiệu sách

Giá: Op.40

Ở xa muốn mua, gửi thư về:
Nhà xuất bản TRÁC-VÝ

82, Phố Hàng Cót — HANOI
Mua buôn có giá riêng.

BÀOPHÈ
Chuyên buôn hoa
ho-thâm, có diêm
tắc-Méng. Cò-thoi
ho. Hồ-sản-hàn
Các bình ho mới
nhất và lâu năm
VO-DÌNH-DÂN
CHOLON-SAIGON-PHENH
VAN-HOA: 8 CANTONNAIS
HANOI

Chỉ nên dùng:
CHEMISES —
hiệu MILAN

Cô Trubénisé, vải bền,
may khéo, hợp thời
hơn các thứ khác.
Giá 1p.60 đến 5p. một chiếc

Bán buôn, bán lẻ tại:
MY-LAP
175 — Hàng Bông - Lò — HANOI

Muốn ăn các món cơm tây
cho đúng vị, phải đến
Café Restaurant
JOSEPH
PHỐ BICHOT, HANOI
MỘT HÀNG CƠM ĐÃ NÓI TIẾNG

Mua tem cũ

Cần mua tem Pháp và
Bông - đương hàng to:
Từ 1p. đến 4p. một trăm.

Hỏi: M. N. K. HOÀN
47, Bloc Khaud Nord — Hanoi

DOCTEUR
Cao Xuân-Câm

de la Faculté de Paris
Ancien Médecin Chargé de
l'Institut antivénérienne de Hué
Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị
Nội-thương và bệnh Hoa-liễn.

Khám bệnh tại:
152, Henri d'Orléans — HANOI
(Phố Cửa Đông, cạnh
hội Hợp-Thiện)

Có phòng dưỡng bệnh.

Sách « NÓI CHUYỆN ỦY QUYỀN »
bán tại hiệu Thuỷ-Ký, 98, Hàng
Gai (Rue de Chanvre)
Giá Op.35 một quyển.

OUVERTURE
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939

**CABINE
PROPHYLACTIQUE**
du Docteur HY
Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris

Spécialiste des
maladies vénériennes

Ouverture en permanence
la nuit de 22 heures
à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs contre
les maladies vénériennes
(Để phòng bệnh hoa-liễn)

N° 2, RUELLE HỘI - VÙ

Kính và bút máy

KÍNH: Các thứ kính dưỡng mục, cận, viễn đủ các số.
Có hộp 200 mặt kính để thử trước khi mua, không
lo ngại số cao, thấp hại cho con mắt.

BÚT MÁY: Ngòi verre: Kaolo, Pratic, Planzy Poure. Ngòi
vàng: Wattermann, Parker, Semjer, Foer, Boy Scout.

CÁC THÚ BÚT MÁY KÉ TIỀN TỪ 2p.20 ĐẾN 33p.75

CÓ MÁY: Có máy điện khắc tên vào bút máy để làm kỷ niệm,
không lo mất, lẫn với bút của người khác.

Nếu làm quà cho ai, mà khắc tên người bạn
vào thì không gì nhả và quý báu.

MAI - LINH N° 60-62, Phố Cầu Đất — HAIPHONG

CUỘN SỔ



Hanoi — Hôm qua, trước chợ Đồng Xuân, một người đi xe đánh rơi một bó hào giang nát và rách mà không biết. Một bọn người dỗ ra tranh nhau, đánh nhau đẽ nhặt. Vậy mà cứ đồn hào giang nát và rách chả ai chịu lấy.

Saigon — Bà Lê-thi-Tâm 40 tuổi đến trinh sờ mặt thẩm: tên Cung làm công với bà trốn đi, biến thủ và lấp cắp của bà 500đ, đồ nữ trang giá 9000đ và một cái ô-lô hòm mới. Sở mặt thẩm lập tức phái người lùng bắt. Bắt được, mời bà ra nhận diện. Vừa thấy Cung, bà nhảy chồm đến. Nước mắt rãnh rạ, xoán xoé mãi hai tay Cung, bà quay lại nói: « Cung không biến thủ, không ăn cắp, chỉ lấp... ái tình của bà trốn đi. » Bà nhó quá, nhớ hoài, đánh mượn pháp luật bắt hổ, pháp luật bị lén, hạ lệnh rốt cả Bà lẩn Cung vào sà lim tối. Bà vui vẻ khoác chặt lấp tag Cung, vừa vào sà lim vừa hát: « Có chạy đi đằng giờ / ời ! »

Haiphong — Đêm vừa rồi cả một xóm cỏ đầu Chợ Mới bị lửa thiêu ra tro. Quan viên hốt hoảng, sấp ngửa nhõm dậy, cỏ đầu khóc như ri kêu curu. Họ nói nguyên nhân vụ hỏa tai bởi một ngọn đèn đốt đè cạnh cột gỗ nhà một cô đầu nhóm lén. Sự thực tại đạo này xóm Chợ Mới đông khách quá, nhiều quan viên ngủ lại suốt đêm, lửa bén ở chăn. Lửa mạnh quá lan đến màn, sau lèm tới mái nhà Rồi khắp một lượt các nhà cùng cháy bùng lên.

Haiphong — Tiếp, vợ và tám đứa con sống bằng tiền của mẹ già. Hắn nghiên thuốc phiện, và biết chửi vòi Tầu. Một hôm bà cụ bị hắn xoay tiền mài mãi, giận sang ở nhà em hắn. Tiếp quát tháo làm sao bà cụ cũng không chịu về. Hắn bèn xách hai con dao bầu lớn sang nhà em, đe nếu không về thì chém cả em lẫn mẹ. Rồi hắn nhảy ra sân múa một bài dao nhanh như chớp. Bà cụ tái mặt đi, đánh về. Đì kèm mẹ, Tiếp nhẫn những người theo xem mà bảo: « Biết vòi cũng có hơn chử ! »

của TÔ-TỨ

(Kiêm duyệt bộ một tranh)

Người

Mưu Gia-cát

Ở sa mạc bên châu Phi, có giống đà điểu, ăn được sói, chạy nhanh như bay, và mỗi khi lâm nguy, đà điểu nghĩ ngay ra được một mẹo thần tích, là vùi đầu vào cát: như thế hổ không còn trông thấy sự nguy hiểm nữa, và đà điểu nghĩ một cách xác đáng rằng không trông thấy nguy hiểm tức khắc nguy hiểm sẽ biến di. Nhưng thường thường, người đi săn lúc ấy đến buộc cõi đà điểu, nhất định bắt nó ngừng đầu lên nhìn sự nguy hiểm và đem về nuôi lấy lông cát lênh mู.

Ông lý Voi ở làng Nam Thông gần đây cũng nghĩ ra được một mưu Gia-cát tương tự như thế. Ông ta làm lý trưởng đã bày tâm нам và cù theo ông ta, ông ta làm việc rất tận tâm, coi của mình như của người. Phiền một oái một đôi khi lầm lẩn. Ông lại coi của người như của mình. Vì thế nên ông đã bán mất một cánh đồng của làng và tiêu mất số tiền bán. Không may việc bại lộ, dân làng không biết điều nhất định bắt lý Voi đến số tiền nếu không sẽ kiện. Lý Voi về nhà nghĩ và bỗng nẩy ra một mưu mà lý Voi tự cho là cao siêu lắm.



Hôm sau, lý Voi thấy biến mất. Vợ lý Voi khóc thảm, thiết lén kêu quan rằng ba người dân Toan, Úc và Danh, những người không được lòng chồng bà, đã đến bắt Lý Voi đem đi đâu không biết, và nhất là đã đeo theo cả triệu đồng đai. Ông huyênべ cho đòi ba người kia lén xết hỏi và mấy hôm sau, vì có người tố cáo, ông huyênべ cho người về nhà lý Voi khám xét. Lúc đó mới hay rằng Lý Voi trốn vào một cái hòm đè trong buồng, ngày ngày ngồi ăn cơm hai bữa, và đến tối lại chui ra. Mưu cao bại lộ, vợ chồng Lý Voi đã bị bắt giam và ở trong khám, lý Voi chắc lại nhảm mít lại để khỏi trông thấy cảnh đau

lòng, như con đà điểu vùi đầu xuống cát vậy.

Tường-Vân

Nhiều dân

“ LÂM TIỀN vốn là một căn bệnh “ của một số người, mà Trung Lang đã chịu khó tìm đến căn nguyên. Trong số người ấy, có một họa trưởng hào hào phóng đến nỗi hễ có việc gì là tim cách xoay tiền dân em, coi họ như cái bì thóc, lúc nào chọc cũng chảy thóc ra vậy.

Gần đây, nhân có lệnh lấy phu để làm con đường mới Bắc-quang-Lào-Kay, mấy hương chức đã nhân dịp chọc bì thóc kia chơi. Riêng ở tỉnh Ninh-Binh, chánh hội Khóa làng Yên-Phong bắt một cô gái chưa chồng trong làng đi phu, sau nhận tiền hối lộ rồi tha; phó lý Oanh và trưởng tuần Lũng xã Phúc-An cứ đêm đêm đem tuần tráng vào các nhà trong làng bắt phu, rồi nhảy lên những nóc lây kẽ nâm hào, người đồng bạc, ai bò tiều ra nhiều thì được ở nhà; lý trưởng Diêm xã Xuân-Sơn cũng ăn hối lộ như vậy. Không lâu, có người kiện, việc vỡ lở và sau một cuộc điều tra kỹ lưỡng, những ông chánh hội, phó lý, trưởng tuần, lý trưởng quý hóa kia đã bị cách chức, về nhà làm dân đai vậy.

TƯỜNG VÂN

Người máy

TRONG trận Âu chiến hiện giờ, máy móc giữ phần quan trọng nhất. Những chiến lũy như chiến lũy Maginot, là những phiến đá cốt sỏi, chắc chắn, trong đó biệt bao nhiêu là máy móc. Nhưng người ta còn đương nghe đến những sự phát minh ghê gớm kỵ lá hòn nứa.

Ở bên Mỹ, các nhà bác học đang theo đuổi công cuộc làm những người máy như máy người máy người ta đã được trông thấy ở hội chợ New-York: những người to lớn bằng thép, bằng đồng, có « mắt điện », có « tai điện » và mõm nói ra tiếng. Nhưng người máy ấy bảo biết nghe, biết trả lời, biết thi hành lệnh đã bảo ra, như cầm

ĐÃ CÓ BÁN

THẠCH-LAM

NGÀY MỚI

TIỄU THUYẾT

Mỗi cuộn: 0p.55

Có in riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 báo trên giấy
thượng hạng, có chữ ký của tác giả, giá từ 1p. đến 2p 50.

Lại mua ngay không hết.

CON CÁ THẦN

của HOÀNG-ĐẠO

Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng Giá 0p 10

va CƠM viỆC

dầu xõng
rồng-Vân
n
cản bệnh
Trọng Lang
án nguyên
bọ cua
có việc gi
em, coi họ
học cũng



rò ra như người vầy
Người ta còn muốn làm hơn nữa
và đương tìm cách làm thế nào cho

người mày biết nhớ và biết trông.
biết nhớ để cùi theo đường mà đi
cho đến đích, biết trông để tránh
những sự bất thường xảy ra... Rồi
đây, dần dần, những người mày
như thế người ta đem áp dụng vào
chiến tranh, và có lúc, ta sẽ thấy
những người mày cầm lái tàu bay hay
tàu bò, đi sang nước địch, trách súng
cao sá bay súng thần công, thẳng tiến
đến đích để đánh phá một cách khốc
liệt. Lúc đó, chiến tranh sẽ có cái

(Xem tiếp trang 18)

CÂU CHUYỆN hàng tuần

thống tướng của ta. Nói thế
không làm giảm giá trị các câu ta.
Trái lại nữa, Các câu ta đã biết
lợi dụng thời cơ và thủy thủ, thực
rất đáng phục. Phải, đường hoàng g
chống với người ta sao được ?
Người ta là một nước hùng tráng
triệu dân, đem theo một đại đội
đóng tới 50 vạn binh. Mình kém
sức thì mình phải dùng mưu.

DOC báo thắng nước Nga to
lớn thua nước Phần Lan
tì hon, chúng ta lây làm
la. Thực ra chẳng có gì lạ hết.
Con sư tử thua con muỗi là
thường.

DÓ là chuyện ngụ ngôn. Nhưng
chuyện ngụ ngôn chỉ là hình ảnh
của chayeu đời, chỉ là chuyện đời.
Tác giả đã căn cứ vào sự thực mà
viết thành ngụ ngôn.

Lại dág, chúng có ở lịch sử hẳn
hoi, chứ không còn ở ngụ ngôn
nữa : hai lần quân Mông-cổ sang
xâm lấn nước ta đều bị thua siêng
lặng.

Nhà Ngayen thời bấy giờ đối
với nhà Trần ta, thế lực còn gấp
mười thế lực nước Nga đối với nước
Phần Lan ngày nay : đất dai rộng
gồm khắp Á châu và một phần lớn
Âu châu. Quân Hốt-tát-Liéti di đến
đâu là thắng đến đó, không còn
một ai đương đầu rồi.

Chống với cái sức mạnh ấy,
nước ta ra sao ? Nước ta thời xưa
không rộng bằng nước ta thời
nay và chắc chắn cũng không đông
dân bằng. Khéo lâm có chừng
ba triệu người sống trong thung
lũng ba con sông Thái Bình, Hồng
Hà và sông Mô. Thế mà quân ta
đã kháng cự hẳn hoi với quân
Mông-cổ.

Vẫn biết các nhà soạn Nam sứ
của ta cũng có thêu dệt thêm vào
và những trận ta thắng chẳng lây
gi làm rực rỡ ghê gớm như lời sú
chèp. Nhưng một điều chắc chắn
là ta đã thắng và đã đuổi nồi quân
xâm chiếm ra ngoài bờ cõi.

Được thế cố nhiên cũng có nhờ
về can đảm của người minh, nhờ về
tinh quái quyết, lòng khảng khái
của Trần Hưng Đạo, nhưng một
phần lớn là nhờ về thảng thô.
Bao giờ quân Tatars sang đánh nước
ta cũng chọn vào mùa mát hay
rét. Lúc bấy giờ binh mã họ như
nước lửa trên đền dầu là ngập hay
cháy đến đáy. Ta chỉ còn một cách :
lạm lui, và lui mãi cho tới mùa
viêm nhiệt mới quay lại phản công
liền liền, — ta đánh lối doanh binh,
đánh lối du kích, mục đích chỉ cốt
cướp lương hay chặn đường tài
lương của bên địch.

Còn đại binh của ta, ta đã giao
cho những tướng « Ly », tướng « Sốt
rết », tướng « Hồ tảo » chỉ huy.

Quả nhiên quân ta chết như rạ,
chết vì gươm Dao thi lì mà chết vì
bệnh thì nhiều. Bấy giờ ta chỉ việc
diễn binh mà ca khúc khải hoàn.

Mùa hè ấm thấp thực đã là

Ngày nay Phần Lan đối với
Nga cũng thế, một nước chưa
đã bốn triệu dân đối với một
nước nốt trăm lăm mươi triệu
người. Và cũng như nhà Trần ta,
Phần Lan đã lợi dụng thời cơ,
địa lý, thủy thủ để thắng trận.
Nước ta có nhiều rùng sáu, núi
hiếm thì nước Phần Lan có nhiều hồ,
nhiều đầm : đó là những chiến
hào thiên nhiên để cản quân địch.
Nước ta nhở về âm thấp của mùa
hè thì Phần Lan nhở về tuyết
lanh của mùa đông. Vả mặt trời
cũng đã di chuyển thêm lực lượng
phòng thủ cho nước Phần Lan : hai
bên hùm đánh nhau trong đêm
tối, mà như vậy bên thuộc địa
thì bao giờ cũng thắng lợi — bên
thuộc địa thế hàn không phải là
quân Nga.

Lại còn điều này nữa. Về phía
bắc nước Phần Lan trời lạnh quá
(45 độ dưới 0) Rết thế đến cầm cay
súng cũng vịt đã nồi, chứ còn
bắn nhau gì ! Chỉ có một nơi đỡ
lạnh và hợp cho sự dụng binh là
eo đất Carelte. Nơi ấy hẹp và
nước Phần Lan đã xây chiến lũy
kiên cố từ lâu. Ở chiến tuyến eo
hẹp, thì nhiều binh cũng không
có lợi lắm, và ít binh cũng không
đến nỗi kém thế.

Như vậy, ta thắng nước Phần
Lan không Nga là một việc rất
hợp lý, hay ít ra cũng rất có thể.

Song mùa xuân ấm áp zap tới.
Ngày xưa quân ta cầm cự với
quân tàu để cố chờ mùa hè.
Ngày nay quân Phần Lan trong khi
cầm cự với quân Nga lại đương
lo sợ mùa xuân tới... Chúng ta
cũng phải lo sợ cho Phần Lan. Nhưng
nước Phần Lan hơn nước ta ngày
xưa mô : điều rất quan hệ ; là có
nước ngoài giúp sức. Nước Phần
Lan không có độc như nhà Trần ta.

Và, bởi thế, tương lai trận
Nga-Phần còn dành nhiều sự bất
ngờ. Hiện giờ, vì giúp Phần Lan mà
hai nước Thụy-điển, Na-uy
đương bị Nga đe doa. Chiến
tuyến đương đực dịch lan rộng
lên phía bắc.

Khai-Hưng

MỘT NGÀY NÊN GHI NHỚ

LEVER:
SOLEIL A 14h.

FÉVRIER
3
Samedi

LUNE - 0,7
1/4 Quartier E.T.

S. T. RENAUDOT.

THANG GIÈNG
NĂM : CANH - THÌN - NGÀY 26

禮拜壹

六廿

拾貳月大

Ngày Mộc

Sao : Tứ Ly

KHÔNG NÊN : Cởi trăn (vì rét), ăn trầu, ngủ trưa và đi dắt.

NÊN : Mua « Số Mùa Xuân Ngày Nay ».

Trang hoàng nhà cửa (treo tranh phu-bản
Ngày Nay).

GIỜ : HOÀNG-ĐẠO.

Xuất hành về phía đường Quan Thánh, số 80.

IICH-SƯ : 1987 : « Số Mùa Xuân » của Ngày Nay đầu
tiên xuất bản. Khắp Đông-pháp người
ta tranh nhau mua.

1988 : « Số Mùa Xuân » thứ hai của Ngày Nay
xuất bản. Tranh nhau mua. Một người
bị thương.

1989 : « Số Mùa Xuân » thứ ba của Ngày Nay
xuất bản. Hai ông cụ khóc vì không
mua được, đến chậm quá.

Ngày “SỐ MÙA XUÂN
Ngày Nay” phát hành

Vì muốn có đủ thì giờ để sửa soạn SỐ MÙA XUÂN cho được hoàn toàn, chúng tôi nghỉ một số đáng lẽ ra ngày 27 Janvier.

Vậy số sau sẽ là

SỐ MÙA XUÂN 1940

Ra đúng ngày 3 Février, tức 26 tháng chạp

Khắp Đông - dương sẽ phát hành cùng một ngày

44 trang lớn, in giấy tốt, giá Op.50

Tranh phụ - bản « DƯỚI HOA », sáu
màu, của họa sĩ Trần Văn - Cản

Bìa « BA THIẾU NỮ », năm màu in lên
giấy láng, của họa - sĩ Tô Ngọc - Văn

Các bài chính :

Xuân về, của Tường - Văn - Quέ thέ đầu năm của Tường - Văn - Nghệ thuật ăn Tết
của Thạch - Lam, Thé - Lữ - Tết Annam, xưa và nay của Thanh - Tịnh -- Tết
của một thiếu nữ Huế, của Thu Cúc. Con Rồng, lịch sử và khảo cứu của Lê-Ta -
Khúc nghệ - thường, Kịch của Khái - Hưng. Truyện cổ tích bằng thơ của Tú - Mō
TRUYỆN NGẮN: Quỳnh Dao, của Hoàng - Đạo - Chậu cây quý của Khái - Hưng -
Đi chơi Tết của Đỗ Đức - Thu, v. v.

THƠ: của Thé - Lữ, Xuân Diệu, Huy Cận, Đoàn Phú Tú.

Mấy cảnh Tết, phong sự của Trọng Lang - Tết ở Hoàng - Cung của Thanh Tịnh.
NHỮNG GIAI THOẠI, CHUYỆN NHỎ VỀ TẾT của Thanh Tịnh, và mấy mục đặc biệt:

ĐĨA MỨT NGŨ VỊ tập truyện nhỏ ngày Tết của Hoàng Đạo, Khái Hưng, Thạch Lam, Thé Lữ.

MỘT TRANG « TẾT CỦA TRẺ EM », do các tác giả Sách Hồng viết riêng. Có bài
hát cho trẻ em, của Tú Mō.

Trong Số Mùa Xuân, các bạn lại được gặp gỡ ba nhân vật đã nổi tiếng và quen biết: Lý - Toét,

Xá - Xệ, Ba Ech trong Lịch sử Lý - Toét, Xá - Xệ và Ba - Ech của NHẤT LINH.

Lý Toét đi tây — (bắt đầu cuộc du-lịch rất ngộ nghĩnh và rất tíc cười của Lý Toét) — của Đặng Sơn

Bản đàn Xuân của Lê Thương

Các Tranh Khởi hài, Câu đố, Vui cười, và Vui vui, Thơ vui của khắp các bạn trong nước.

Tranh vẽ của Hoàng Đạo, Khái Hưng, Thé Lữ, Tú Mō, Thạch Lam và Đặng Sơn.

Minh họa và bài trí của Tô Ngọc - Văn,

và : Minh Niên Giáng Bút — Một cuộc thi rất mới lạ, lý thú, có khắp các nhà văn trong
nước dự với những bài thơ tiên của Tú Mō và Lê Ta.

Bảng chữ R — Các câu đố

và Giải thưởng rất lớn (Sách quý và tiền) để tặng các bạn đọc.

« SỐ MÙA XUÂN 1940 » của Ngày Nay, một tập
báo đầy đủ, sẽ làm vừa lòng tất cả mọi người.

xem tranh

(Xem kinh trước)

Về nghệ thuật trong tranh, công chúng muốn một quan niệm là chấn dồn cực để như ánh, cảm về nhau vật phổ biến trong tranh thi bắt phải thật đẹp. Cái đẹp, dù đã có nhiên rồi nghệ sĩ không bao giờ nghe khác thế. Song công chúng hiện đep một cách thiếu cặn. Đôi với họ, chỉ có những cái cao quý, toát, xinh xắn, dễ yêu là đẹp.

Trong một bức tranh họa một thiếu nữ trắng tươi, miệng nhỏ, mắt tinh, bộ khéo đep; nhìn một bức ảnh lâu dài bất ngát, chúng quanh nói non cao rộng, bộ khêu lấm. Họ có lẽ ưng cảm tình ấy là vì không phán biệt « mỹ-thuật » với « đời ». Họ không biết rằng những cảm giác đó là của riêng cá nhân vật chất. Họ yêu thích vì họ nghĩ nếu được ở cái lâu dài ấy, được sống chung với người đàn bà ấy thì họ sung sướng lắm.

Sang sướng, đã có nhiên! Đứng tưởng nghệ sĩ không bao giờ có những khêu muôn của họ. Nhưng nghệ sĩ không lầm « mỹ-thuật » với « đời ». Trong một cảnh, một vật, « cái người » trong họa sĩ biến di dẽ nương chỗ cho nha mỹ-thuật. Đôi với nhà nghệ sĩ ấy, cái đẹp không bó trong khuôn khôn một nét mặt xinh tươi, hay một lớp nhả dỗ xộ. Cái đẹp còn nhiều hình, nhè trang, rộng, xa hơn thế, cái đẹp ở cả trong những tiêu tiết tinh túng, xuống đến những vật người ta cho là khinh rẻ, xấu xa.

Một con dê béo rạc, bơ phờ, xác thịt nát úng có một vẻ đẹp lông mạn xác động tâm hồn nghệ sĩ. Một miếng lường rêu móc, hay một cái nhà dò nát dưới mầu trời u ám, hay một chút lá — một chút thôi — rực rõ dưới ánh sáng hay đôi giây tóc gãy vứt trong một góc tường, ... đều có thể là những cảm hứng tốt cho sự sáng tạo mỹ-thuật. Cái thế giới đep mỹ-

thuật là thế giới bình và sắc. Miền bình và sắc làm thỏa mãn sự ham muốn mỹ-thuật là đủ rồi. Nghệ-sĩ không đánh giá sự vật bằng tinh, cũng không bằng luân lý. Cái có bình và sắc.

Quan niệm ấy đã làm cho họ xa công chúng. — (Tôi vẫn nói công chúng Annam). Công chúng thi lấy sự thực — cái đã có sẵn — và lấy đep tuyệt đối — cái đep có một — làm gốc cho mọi sự phán đoán. Còn nghệ-sĩ thi lấy cái đep thiên binh, lấy sự sáng tạo — cái chưa có bay có rồi nhưng một cách khác — giải nghĩa cho những sự tìm tòi nghệ-thuật.

Tôi thấy nhiều người ở một phòng triển lãm dì ra, phê bình, chán nản thành thực: « Chả có quái gì! » hay đứng trước một bức họa đàn bà, chế nhạo: « Người hay ngực, không biết đep nổi gì, mỹ-thuật ở chỗ nào mà họ cũng vẽ! » Người hay ngực ấy không đep nổi gì bởi không có nước da trắng già bóc, cặp mắt mơ màng, hay miệng tươi như cánh hoa. Cuộc triển lãm chẳng có quái gì, bởi chỉ có những tinh, những cảm, những cái không kể giá tiền, không lòe loẹt như chiếc gấm, phải có tâm lòng để cảm mới thấy.

Sự khác biệt giữa nghệ-sĩ và công chúng, mấy năm về đây, cũng may mà thu hẹp lại rồi. Vì đã có một số người — tuy còn ít — nhận tác phẩm biết nhận ra kết quả một sự tìm tòi. Tôi còn nhớ năm 1929, ở phòng triển lãm thứ nhất của người Annam, lần đầu các nhà mỹ-thuật Việt-Nam đưa tác phẩm ra trình công chúng. Công chúng chỉ cười, chế. Những người đứng d้าน thi bảo đó là một việc bô bác long trọng vô ý thức. Đến năm 1931, kết quả tốt của tác phẩm mỹ-thuật Việt Nam bày ở cuộc đấu xảo thuộc địa Pháp, những tin, những bài báo ngoại quốc làm hưng khởi nghệ-sĩ nước ta, có ảnh hưởng là đưa lại cho công

Nguyệt Cám

Tráng nhập vào giấy cung nguyệt lạnh,

Tráng thương, tráng nhớ, hối tráng ngắn!

Đàn buồn, đàn lặng, ơi đàn châm,

Mỗi giọt rơi tan như lệ ngàn.

Mây vàng, trời trong, đêm thảm tinh.

Linh lung bóng sáng bồng rang minh,

Vì nghe nương tử trong câu hát

Đã chết đêm rầm theo nước xanh.

Thu lạnh, cảng thêm nguyệt tỏ ngồi;

Đàn ghê như nước, lạnh, trời ơi.

Long lanh tiếng sồi vang vang hận.

Tráng nhớ Tần-dương, nhạc nhớ người.

Bốn bề ánh nhạc: biển pha-lê;

Chiếc đảo hòn tối rợn bốn bề...

Sương bạc làm thinh, khuya nín thở

Nghé sâu ám nhạc đèn sao Khuê.

XUÂN DIỆU

chúng Annam một chút lòng tin ở tương lai mỹ-thuật. Họ chưa thich, nhưng họ không hoài-nghi như trước nữa.

Rồi tiếp đến những cuộc trưng bày Việt-Nam khác ở phòng triển lãm Paris, đến những sự khuyển khích liền liền ở Pháp đưa lại. Ngày nay khi ta thấy hàng vạn người Annam kéo nhau đến xem một cuộc triển lãm, cái kết quả ấy không phải ngắn nhanh mà có.

Tuy vậy, một số rất lớn, có cả rất nhiều người học thức, đi xem tranh vẫn còn vương theo những quan niệm đã kè ở đầu bài này. Nếu đưa họ chọn một bức họa có khuynh hướng mỹ-thuật chân chính và một bức vẽ thiếu nết lòi thô thện, nhả nhại, hồng hào, nằm cạnh đồ vàng, đồ lụa, một bức tranh, trong hàng nghìn bức bày bán ở hè các phố, tôi đảm chắc người ấy không ngần ngừ, nếu thành thực, theo sự thích của mình, châm bức sau, vì nó đã hòa hợp một cách mâu thuẫn những điều mà họ muốn thấy. Song ta có thể hy vọng một ngày kia thời gian đem đến cho

công chúng một tri thâm mỹ sáng suốt hơn.

Khi trong văn chương người ta còn thich đọc những nhacc vật không phải đàn bà đep, như con đỉ xấu, thẳng ăn cắp hay người đi ở, ta chưa đến nổi tin người ta không bao giờ thuởng thức được ở tranh những nhacc vật mà họ vẫn yên tri rằng xấu. Ngày ấy, ai ai cũng hiểu cái đep trong mỹ-thuật không cốt ở đàn đê mà cốt là sự thành công của một ý muốn sáng tạo. Tôi không nói ý muốn sáng tạo nào ta cũng phải thich. Ta vẫn có quyền bá bác, có quyền ghét khi không hợp ý ta, nhưng đó là một câu chuyện khác không giải nghĩa cái đep.

Tô-Tô

TRIỀN LÂM PARIS

Một số nghệ sĩ Việt nam đang tổ chức tại Paris, vào April tới, một cuộc triển lãm tác phẩm mỹ-thuật Việt nam hiện tại, những bạn nào hưỡng ứng xin cho biết. Hẹn đến 15 février 1940 là hết. Chỉ nhận tác phẩm có giá trị.

Viết về M. Tô Lử ở báo Ngày Nay.

DOCTEUR
NG.-MANH-THAN

CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL

49-51 Avenue du Grand Bouddha
Téléphone: 830

Médecine générale et infantile
Dermato - vénérologie
Rayons X — Rayons U-V et I-R
Diathermie — Ondes Courtes
Courants Galvano - Faradiques

CONSULTATIONS

Matin: 8h. à 11h.
Soir: 3h. à 6h.

TIẾNG THU

Sự động cõi
của đàn bà

Editions LIBRAIRIE CENTRALE

TO VAN-DUC, Directeur, 116, Rue du Pont en Bois — HANOI
Tổng phát hành tại Trung-kỳ H. Lê Thành-Trâu 119 Bd Gia-Lonn — Hanoi

Nam-kỳ Minh Phuong 15A Clé Ván-lân — Hanoi

Solutions raisonnées (Physique et Chimie) Vũ Lai Chương (adopté) Op. 80

BÁC CÓ BẢN THU

của

LƯU TRỌNG-LỤ

Giá 1p 50

Cước 0p 32

TIỂU-THUYẾT

của

VŨ TRỌNG-CẨN

Giá 0 20. Cước 0 21

VO-ĐỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ

6 Place Negrine

HANOI — Tel. ??

Một cuốn sách đầu tiên bằng quốc ngữ có trên một nghìn phương thuốc dùng ngay cho nước ta.

Sách Cứu-cứu Kỳ-phương của nhà thuốc Thượng-Đức xuất bản giày gần 200 trang, in bằng giấy bouffant hàng tốt, giá bán 20.00 một cuốn. Trong về hình thức bề ngoài thì là một cuốn sách in rực mĩ-thuật đẹp đẽ it có, mà nói về bề trong, thì thực là một cuốn sách đáng chú ý hơn hết. Vì trong sách đó có tất cả 16 bài ca sinh sản diện quyết, 6 bài tho phân biệt các chứng định sao và trên 1000 phương chẩn đủ các bệnh bằng các cách giản tiện rút thân hiệu. Trên 1 nghìn phương thuốc thần hiệu đó, chúng tôi rất tiếc không thể kể rõ hết ra đây được, song có thể kể đại-luợt: được rằng sách đó có đủ các phương chẩn từ các bệnh nguy-hiểm ngặt-nghèo cho đến các bệnh thông-thường giản-dị. Những tai-nan như chết đuối, chết rét, chết nòng, chết thất cõi, cho đến các người ăn phải bùa mê, phải than mõi, phải các chất độc hoặc nuốt phả kim, phả tền, hóc xương, ngã bất tỉnh, gãy xương, hay bị rắn cắn, ong đốt, cũng đều có những cách chẩn cấp-tốc rút mau-nhiêm. Những các tạp bệnh như các chứng đau đầu, đau mắt, đau tai, đau mũi, đau mồm, đau răng, đau cổ, đau lưỡi, đau bụng, đau lưng, rụng tóc, cho đến các bệnh giang-mai, các chứng định-sang, các bệnh lâu, bệnh tiền-tiệt không điều, bệnh liệt-tương, bệnh liếm muộn sinh-dục, bệnh trĩ, bệnh lỏi dom, bệnh sâu quặng, bệnh hàn-truỵ, thâm suy, phồi kém, không có một thứ bệnh gì là Không có đủ các phương thuốc để chữa. Những phương linh-nghiêm chẩn các bệnh dịch tả, dịch đau màng óc, đau mồm, sởi và tất cả các bệnh kinh-nguyệt, sinh-sản của đàn-hà, các bệnh sài-dẹn của trẻ con cũng điều có suru tẩm biền chép đủ trong đó. Ngoài ra còn phòi nhieu bài chẩn các bệnh quái lạ như đốt binh mặt người, các bà có bệnh thường túi khóc thầm chung âm suy (bệnh ở trong âm hộ có tiếng thở phành-phạch), chứng cam vó cổ trẻ con... Những bài Thôn kim-dan, Thần-tiên Cơ-hàng-hoàn, Cửu-long-dan, Hy-đậu thầu-phương, cũng tất cả các phương gia-truyền bi-thư cũng điều có chép đủ trong sách Cứu-cấp Kỳ-phương. Một điều đặc-biệt là sách C. C. K. P. còn có nhiều phương chẩn cho người ta nhuận sắc mặt, tăng vè đẹp, đại khái như làm thế nào vè mặt hồng hào có duyên, tóc dài mà đẹp, tóc bạc trở lại đen... Thực là một cuốn sách đầu tiên bằng quốc-ngữ có trên 1 nghìn phương thuốc dùng ngay cho người ta mà noán-toàn như vậy.

Nếu nói nêu có một cuốn sách C. C. K. P. trong nhất: I là xem trán đây: tất các tài bệnh hoặc tài-nạn xảy ra những lúc bết tần, 2 là hằng năm sẽ bắt được một số tiền lớn chi phí vè thuốc thang, vì trong C.C.K.P. có đủ các phương chẩn đủ các bệnh cho người ta rõ: dân-dị, hết-lì tiền. Vày nên có máy tài phân binh và giải-thiệp ràng độc-giả như trên. Ai muốn mua xin nhớ đến cửa hàng của C. C. K. P. số 100 Phố Tô Hiệu, số 18, Mission - Hanoi.

X.

SAU bao nhiêu đêm khóc ngầm, sau bao nhiêu ngày gượng sống gượng vui, Lan vẫn chưa tìm được cách xử tri quả quyết đối với chồng. Tha thứ, hay làm to chuyện rồi muốn ra sao thì ra?

Tha thứ, nàng thấy khó lâm. Trong tiểu thuyết tác giả thường nói đến tha thứ, coi như chỉ những người có những tình tình tốt đẹp, cao thượng mới biết tha thứ. Nàng thì nàng cho rằng người ta tha thứ một là vì người ta do dự nhu nhược, hai là vì người ta không thể làm khác được, sau nữa và nhất là vì người ta sợ người đàn ông. Chứ chính thực ra, không ai có thể tự mình tha thứ ai bao giờ: Tha thứ tức là khuyến khích người đàn ông đi sâu vào con đường tội lỗi.

Vậy nàng sẽ bảo thằng chồng? Nàng thấy làm được thế cũng không phải dễ. Giá ngay hôm xảy ra câu chuyện, nàng bắt Nam thú thực rồi cho một bài học đích đáng thì đã dì một lè. Đáng nay nàng đe im mãi, hầu dâ dẹp bắn nỗi bất bằng rồi. Bây giờ mới nói ra, nàng như dâ ngầm ngầm dè bụng bấy lâu và có vẻ sầu cay, độc địa đối với chồng, điều mà nàng cố tránh.

Và từ hôm ấy tới nay, Trinh cũng không đến chơi nữa. Nàng không vin vào đâu mà gây chuyện dưa. Nàng vẫn biết không đến chơi như thế không phải là một chứng cớ vô tội. Trái lại, Lan cho Trinh dâ thu nhận một cách dán tiếp, một cách bất ngờ rằng nàng có tình với Nam. Phải, nếu không có gì, thì sao không cứ tự nhiên lại chơi? Mà không lại chơi như thế cũng không hẳn là hai người không gặp mặt nhau. Có lẽ họ đến với nhau nhiều bận rồi cũng chưa biết chừng. Vì biết bao lần Nam lên phố! Nàng thừa biết Nam dì dâu. Nàng biết đích chừ không phải đoán phỏng. Nàng yêu trí rằng thế. Nam thường mua quà vè cho nàng, hoặc vài cái bánh ngọt, hoặc một cành cam, vì biết nàng thích ăn cam: có lần lại mua cho nàng một con chuột bông chạy bằng máy giày cót. Nàng cười vui thú khi thấy con vật vừa tới dồn bàn vội quay ngoắt trở lại.

Tuy ngoài mặt nàng làm như sung sướng, mà trong lòng nàng dương đau đớn ê trề. Nàng tưởng tượng ra những cảnh gặp gỡ của hai người. Và nàng tự đặt vào địa vị Trinh. Nàng thấy sau khi mua cái trò chơi này, Nam dâ vận cho nó chạy ở trước mặt Trinh mãi, rồi mới đem vè. Mà biết đâu chàng đã không mua cho Trinh một cái? Biết đâu lúc từ biệt Trinh chàng không có một ý nghĩ thương hại đối với mình nên mới mua cho mình một vật giống như vật đã tang tình nhau? Cả những cái bánh ngọt kia nữa. Biết

Đ E P

TIỀU THUYẾT của KHAI HƯNG

(Tiếp theo)



dâu không là bánh hai người ăn còn thừa, rồi Nam gói đem vè cho nàng. Nàng nghĩ thế, nhưng nàng vẫn cứ ăn, ăn rất tự nhiên, như không ngờ vực một giọt.

Ởng vực, nàng thấy không bao giờ người ta khô sở bằng khi người ta ngó vực. Sống trong ngó vực chẳng khác sống chong thân trong ngục tối. Thà bị xử tử ngay còn hơn.

Trong khi ấy, thi Nam vẫn sống thản nhiên, bình tĩnh quá. Ấy là nói dối với nàng. Còn dối với tranh, với son, với những công việc của chàng thi chàng mê mải, vờ vập, cầm cui suốt ngày, suốt buổi. Tưởng chừng như trót lười biếng một dạo, nay chàng làm việc gấp bội dè cõi kéo lại những thời giờ dâ mải, dâ bò phì. Cố dêm dâ khuya, Lan không ngủ được, dậy lăn đến chỗ chồng ngồi vè. Nàng yên lặng, vì thấy Nam yên lặng, vì thấy Nam đương dè cõi làm tri vào một bức họa phác, một kiều binh phong. Chàng không biết vợ đứng sau lưng. Buồn rầu, Lan lại rón rén trở về phòng ngủ.

Một hôm Lan hỏi chồng:

— Sao độ này anh làm việc nhiều quá thế?

Câu hỏi rất đột ngột đối với Nam. Chàng chẳng biết trả lời ra sao, nên dành nhắc lại :

— Em thấy độ này anh làm việc nhiều quá?

Lan cười :

— Em có thấy dâu. Anh làm việc nhiều quá thực đấy chứ.

— Ủ mà có lẽ anh làm việc nhiều quá thực đấy.

— Vì người ta đặt nhiều quá, phải không?

Nam, vè mặt lơ đãng :

— Không. Thích làm việc tài làm việc đấy thôi. Chứ cần gì người đặt. Đặt mà không hưng làm việc tài cần gựt vào một xó. Năm, sáu tháng trước em không thấy ba, bốn bức binh phong bỏ bê đấy ư? Thúc giục, anh cũng mặc kệ!

Nam cười nói tiếp :

— Các ngài tướng minh làm việc cho các ngài bắn! Không minh tài làm việc cho mình, cho mình thôi.

Lan cố giữ nước mắt khỏi úa ra. Nàng toan nói thẳng vào mặt chồng câu này: « Anh có biết tại

P

nhưng đi một dạo, ngày nay anh
vì bàng làm việc không ? Em bảo
anh biết nhé ! Tại anh yêu
anh đấy ma. Anh có nhớ không,
này anh mới yêu em, ngày chúng
a chưa cưới kia, anh chẳng mè
mè vỗ đầu, vỗ lúa, vỗ sơn trong
này tháng liền là gì ! Rồi sau kia
cái nhau anh hận yêu em, chiều
em, nên anh quên lăng trinh. Khiến
nhà độ ấy anh chán em, nhưng
chỉ phân biệt hai thứ tình yêu.
Thứ tình yêu mờ mỏng buổi đầu
này là thứ tình yêu gây cảm hứng...
Cũng như ngày nay anh bắt đầu
vợ Trinh ấy mà... Anh cũng vê
nhà, vê hòi...

Câu ấy Lan tưởng không bao giờ
nhé nói ra lời được. Chỉ nghĩ
thêm nàng đã thấy khó chịu lắm
rồi. Là vì nàng cho cái việc đã xảy
ra như bức tường ngăn cản hai tâm
hồn. Nàng lấy làm lạ rằng những
người dân bà bị chồng lừa dối mà
còn quay lại thành thực yêu chồng
được. « Minh thi... » Nàng không dám
ngồi trọn câu. Vì nàng như vừa
tỉnh ngộ và tự hỏi : « Ủ, minh thi
minh làm thế nào ? » Hai đoạn kết
trong bài giắc mộng lại hiện ra :
Nan xin lỗi nàng, và nàng đòi ly dị.

« Nhưng Nam thực có lỗi không
đã ? » Lan không sao không dè ý
tới điều đó, dù nàng vẫn tin chắc
rằng Nam và Trinh đã thành một
cặp tình nhân rồi. Nàng chỉ tự hỏi
dè một tự trả lời, dè tự quả quyết
lần nữa với mình rằng minh không
thể làm được. Nàng đã dè tâm đùa
ý từ chồng, và một ngày nàng một đì
sau mãi vào sự tin chắc.

Trước hết, mỗi lần nàng gọi
chuyện đến Trinh là Nam đánh
trống lảng. Sự thực thì Nam quả
không muốn động đến Trinh,
sợ nhỡ sơ ý điều gì. Lan lại sinh
ra ghen tuông, khổ sở. Chàng quá
cần thận đến nỗi cố tránh cái tên
Trinh, và nền trong câu chuyện vợ
gọi nói đến người bạn gái, thi
chàng làm như lơ đãng không
nghe tiếng hay không lưu ý tới.
Chàng làm thế chỉ thêm cứng cỏi,
mặt tự nhiên và khiến Lan càng
ngòi vực.

Một hôm ở phố về Lan bảo Nam :

— Trinh sắp lấy chồng, anh biết
chưa ?

Lan bịa ra cái tin ấy xem Nam
có buồn không. Nhưng Nam vẫn
nhìn hỏi lại :

— Trinh lấy ai thế ?

— Chả biết. Em cũng mới nghe
tin đồn.

— Sao không hỏi ngay Trinh ?

— Vậy anh thử hỏi Trinh xem nhé ?

— Ô ! hơi đâu ! Nếu Trinh lấy
chồng thì tất thế nào rồi cũng sẽ
báo tin cho minh biết. Tưởng nhân
tiện em có gặp thì hỏi cho biết đích
thi.

Lan vui vẻ, nói :

— Trinh mà lấy chồng thi chắc
sẽ có nhiều sự buồn, nhỉ anh
nhỉ ?

— Nhưng sê có một anh sung
sướng.

Lan vội vàng hỏi :

— Ai ?

Nam cười đáp :

— Anh chồng.

Lan không giữ nỗi tiếng thở dài :

— Vị tắt !

Lan có dáng bộ chan nản. Nam
cho là nàng nhọc mệt vì trời vào
hè đã bắt đầu oi nồng.

XI

Sau hơn một tháng tìm tội tra
xét Lan vẫn chỉ mới ngờ vực. Nàng
chưa có một tang chứng gì rõ rệt
về tình yêu của Nam và Trinh, ngoài
cái ôm nhau có lẽ ngẫu nhiên ở
ngoài vườn.

Hôm nay nàng thử lòng Nam một
lần cuối cùng, định bụng sau cuộc
thi nghiệm này sẽ quên, quên hẳn,
coi như đã không xảy ra một việc
gi. Nàng bảo Nam :

— Anh cho phép em về chơi nhà
ít lâu nhé ?

Nam ngừng yên quay lại hỏi :

— Em muốn về chơi Quảng-Yên ?

— Vàng.

— Ủ, cũng phải đây me, nên đòi

— Anh toan thuê cái nhà anh
Ngọc thuê năm ngoái ở trong Sầm-
Sơn, rồi đưa em vào đó nghỉ
mấy tháng hè. Nhưng em hãy cứ
về Quảng-Yên ít lâu đã. Quảng-Yên
khi hè tốt lắm, có lẽ cũng chả
kém gì Sầm-Sơn.

Lan thấy giọng Nam như reo
mừng Nàng vẫn tưởng Nam sẽ cố
giữ nàng ở lại, hay ít ra cũng giữ
lại một cầu. Trái lại Nam khuyên
nàng nên đi, đi ngay. Nam không
vò ngăn ngại gì cả. Và chàng cũng
không cần giấu giếm nữa, đề sung
sướng biếu lộ hẳn ra ngoài mặt.
« Thôi thế là hết ! »

— Vậy em định hôm nào về ?

Lan nghĩ thầm : « Phải rồi ! Cố à đến thì thế
nào chẳng bảo ngay cho biết rằng
vợ đi vắng ». Và nàng toan không
về nữa. « Mình về là trùng mưu anh
chị. Thảo nào mà Nam hờ hở, vui
sướng, chịu khó dì sửa soạn hành
ly cho mình, » Cái cảnh tượng hai
người duỗi nhau, ôm nhau lại hoạt
động hiện ra trước mắt. Lan nghĩ
ràng lại nghĩ tiếp ; « Trời ơi ! lòng
người đàn ông ! »

Sáng hôm sau Nam tiến vợ ra ga
« Đầu cầu ». Lan dõi di hàng tư,
chàng nhất định lấy vé hạng ba.
Rồi hai người ra sân ga. Bỗng Nam
chợt có một ý tưởng ngô ngòi :

— Hay anh cùng đi với em ?

Trong một giây, Nam trả nên quả
quyết :

— Phải đấy, em đừng chờ dày dè
anh vào lấy vé nhá.

Lan ngược nhin chồng. Bao nhiêu
nỗi hờn ghen dã tiêu tán hết. Nàng
rất muốn Nam cùng đi và nàng nhớ
lại hôm nhỉ hỉ về nhà, hai người
ngồi bên nhau trong toa xe hỏa.
Hôm ấy nàng sung sướng quá. Tưởng
hạnh-phúc ái-tình không bao giờ bị
một làn mây mỏng che mờ. Thế mà
ngày nay...

— Không, nếu muốn về thì vài
hôm nữa hãy về.

— Vài hôm nữa với hôm nay thì
khác nhau cái gì ?

— Ai lại dì dột ngọt như thế ?
Có dì thì cũng dàn bảo người nhà
thu dọn, coi cửa coi nhà đã chư !

Sự thực Lan không muốn dè
Nam cùng đi Quang-Yen, là chỉ v
nàng sợ những dự định của nàng
sẽ không thi thoả được, những dự
dịnh mà nàng có dâ hơn một tần
nay.

Nam còn dương ngần ngừ, thi
xe hỏa đã tới nơi. Chàng lặng lẽ
xách vali đưa vợ lên toa. Lan cười
cười, nói :

— Cám ơn anh. Thời anh về nhé.

Thay không có một ai trong toa
nàng hôn chồng một cái nhẹ nhàng.
Nam cũng hôn lại vợ rồi xuống sân
ga, đứng đợi cho xe chạy. Lan thò
đầu ra ngoài cửa sổ, cố ăn yém, bảo
chồng :

— Anh làm việc vừa vừa chứ,
nhé !

Nam mím cười. Và xe bắt đầu
từ từ chạy. Hai người vầy nhau
cho tới khi xe khuất vào trong cùa.

(Còn nữa)

Khái Hưng

không-khi một vài tuần lễ xem có
khá không. Độ này em có sắc môi
mặt lấm. Trông em gầy xom hàn đì.

Lan muốn đáp :

— Anh có biết vì sao không ?
Anh có biết rằng em khỏe sở vì anh
không ?

Nhung nàng chỉ ngập ngừng :

— Vậy... anh cho phép... nhỉ ?

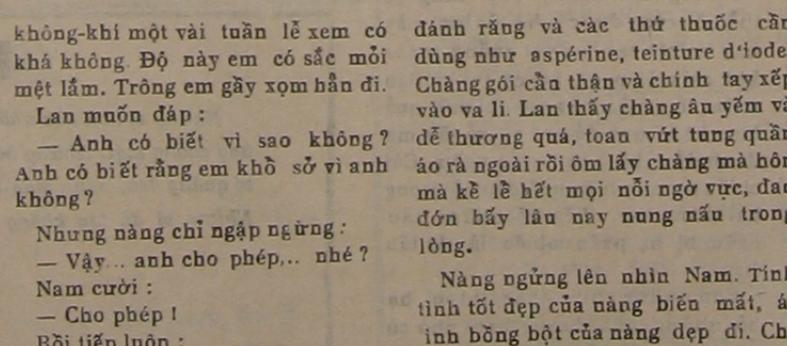
Nam cười :

— Cho phép !

Rồi tiếp luôn :

danh răng và các thứ thuốc cần
dùng như asperine, teinture d'iode.
Chàng gói cần thận và chỉnh tay xếp
vào va li. Lan thấy chàng ăn yém và
dễ thương quá, toàn vứt tung quần
áo rá ngoài rồi ôm lấy chàng mà hôn
mà kề lè hết mọi nỗi ngòi vực, da
dón bấy lâu nay nung nấu trong
lòng.

Nàng ngừng lên nhìn Nam. Tính
tình tốt đẹp của nàng biến mất, ái
inh bồng bột của nàng dẹp đi. Chỉ





TRÔNG CÙM

CHIẾN TRANH BẮNG (tiếp theo và hết) Tàu bay với tàu ngầm

TÀU NGẦM là một món lợi khi rất mãnh liệt và dùng việc không có gì nguy hiểm khi nó công phá những tàu buồm không đủ khí giới để tự vệ. Song từ khi chiến tranh đã tuyên bố, việc khu trục tàu ngầm cũng bắt đầu từ chốc ngay. Những tàu chiến hạng nhỏ và hạng nhỡ chạy lùng khắp các mặt bờ, tàu bay di chuyển bay từng đoàn lượn khắp trên không.

Ngày nay, tàu bay là một tay kinh địch nguy hiểm nhất cho tàu ngầm, vì ngồi trên tàu bay có thể trông thấy tàu ngầm cho đến quãng cách gần tới 25 thước. Nó lại có thể theo dõi tàu ngầm và báo động bằng vô tuyến điện cho những tàu thả ngư lôi và những chiếc tuần dương hạm đi lùng quanh đó. Những tàu ấy chạy đến ngay và thả trong vòng tàu bay chỉ dẫn, những quả lựu đạn nổ ngầm dưới nước đã đặt máy cho nổ nồng, sâu tùy ý, mà hiệu lực lại rất mạnh, đến nỗi, trong một vòng khár rộng, nó có thể làm cho tàu ngầm bị hư hỏng không có cách gì chữa được.

Những hiệu quả của lựu đạn trong cuộc đại chiến vừa qua thực đã được bên địch chứng nhận, nhất là trong bài tường thuật này, do viên võ-quan Spiess, cai quản một chiếc tàu ngầm trong thủy-dội Đức, ông vẫn nói tiếng là quyết liệt:



— Tàu phát anh mì tháng ! tù. Anh còn kêu ca gì nữa không ?

— Con xin tòa phạt lên ba tháng vì bữa nay trời mưa đông lạnh lèo, ngồi trong nhà pha thi ấm lâm.

ane són iao ánh són dae
mỗi quan ủ khoga mìn hui
lao ob oay ma oay ioi 2002

đang đan lòn ob 20 quay —
đang vay 2002 old mai 2002

hơn không khí, là một nơi truyền tiếng rất rõ ràng. Tiếng truyền trong không khí mỗi giây gần 340 thước, xuống nước lại nhanh gấp tới 1435 thước.

Nhờ có những máy thu thanh tinh xảo và xếp đặt rất khéo léo, người ta đã đạt thành một bộ máy để nghe dưới nước mà có thể biết rõ phương hướng phát ra tiếng động, cùng là cách xa gần bao nhiêu, lại theo được cả tiếng kia nó di dích, và tính được nó phát ra một cách rất đúng. Trong 20 năm giờ-khoa-học đã tiến bộ một quãng dài mà ta không thể tưởng tượng.

Và lại còn nhiều cách phòng thủ phụ thêm nữa, như những quang bể có ngầm thả ngư lôi, những tàu thả bom, những lưới chằng, những tàu đánh bẫy mà hiệu quả lại chiếm một phần lớn.

Sau cùng tàu ngầm lại phải làm sao bịt được con mắt tinh tường của bọn lính thủy, với lòng can đảm của họ. Trên mỗi một chiếc tàu đi bè, những con mắt sáng quắc đã ngày đêm lùng khắp trên mặt nước.

Cá đέ trong lúc lặn, tàu ngầm không muốn tiến nhanh một người mù, tất phải giương luồn-hải kính lên trên mặt nước; cột kính tuy chảng cao là mấy, song cũng vạch thành ra một làn sóng đủ cho người nhận biết.

Bấy giờ, tự trên những cột cao mà bọn quân cảnh phòng nấp ở đó, nồi lén tiếng báo động :

— Có tuần hải-kính, ở mạn trái phia trước !

Kế tiếp liền, từ cầu thang đến phòng máy, mỗi người đều về chỗ ngheob-dịch, những lụa ống bầy sẵn để bắn, những động-cơ nhanh chóng bắt đầu hay động, vừa để tránh ngư-lôi của lầu ngầm, vừa để tiến đánh quân địch.

Ta phải biết đòi lính thủy là một đòn lao-khô vô cùng, mỗi ngày đây những công việc nặng nề, tối tăm, song không phải là không vẻ vang, vì đã dem về cho lò-quốc cái bá quyền trên bờ, để nước được thông đồng với khắp miền trên địa cầu, để lưu thông hết thảy các thứ cần dùng trong các đạo binh để chiến và thắng bên địch.

(Ric et Rac)
T. và M. dịch

Hồi 20 giờ 25 phút, tôi hạ lệnh cho thong thả kéo tuân-duong-kính (périscope) lên để nhìn quanh một vòng mặt biển. Ngay lác ấy, một tiếng nổ vang, tiếng nổ đó làm bắn hấn người tôi xuống từng dưới, vào giữa phòng hiệu lệnh trung-tương... Một viên lựu đạn vừa nổ, sát vào mũi tàu. Toàn thân chiếc tàu bị lay chayen. Tôi ra lệnh « lặn xuống ! lặn mau ! Mở hết tốc lực ! »

Hai mươi phút sau, không thấy gì nữa, có nhẽ chỉ khu trục bên địch đã mất hán cháng tôi cháng ?

Nhưng tôi quyết chí giao chiến nên đã ra lệnh cho chiếc tàu ngầm cần thận nồi lên một chút.

Bỗng đâu, tiếng nổ ầm ầm, sát ngay bên mình. Chiếc tàu đuôi lại tên thay minh rồi. Tôi lại phải cho tàu lặn sâu xuống nữa. « Cả mọi người về đáng trước », tôi ra lệnh. Tiếng đạn nổ vẫn ầm ầm, những lựu đạn quái ác ! Một tiếng chém : tàu ngầm đã chìm xuống đáy biển. « Hảm mág lai ! » Chiếc tàu nặng trùn năm gân... Lại một quả nổ, chắc đã ném theo làn sóng do lầu ngầm đưa lên mặt nước rất rõ rệt, mà nước chong như thế. Lại một quả nổ nữa !

Tôi ra lệnh « Hảm hết mág, cho họ khỏi nghe thay. » Tình thế thực là ngang kịch ! Choáng váng vì những tiếng nổ ghê sợ kia, chúng tôi nhân thay bê nhô và hèn yếu dưới đáy bê Đại lâng Dương.

Với một chiếc tàu bay, ngày hôm ấy, để giáp việc tuần phong, chiếc tàu ngầm của Y. Spies, hiệu U-19, có nhẽ không trốn thoát.

Nhưng chính máy bay cũng có thể tiến công được; nhờ tốc lực, máy bay từ trên cao bay vút xuống, trước khi cái mũi ngon kia có thời giờ lặn xuống đáy biển. Bây giờ chỉ một quả bom bé tí cũng đã phá vỡ vỏ tàu mà đánh đắm hẳn chiếc tàu ngầm. Cái chiếc lược ấy hiệu quả đến nỗi trong hai tháng nay, diêm-số những tàu ngầm bị hạ pào nhiều là do lầu bay.

Còn những chiếc khác thì bị hạ bờ, những tuân-duong-hạm, nhờ có máy nghe chỉ dẫn; vì có những bộ máy thu thanh ở dưới nước.

Ta cũng đã biết rằng nước, còn

NGÀY NAY

Anh đít Anh-Sơn, Vinh. — Hai người khác nhau, bên con trai muốn yêu Phan Khang nhưng gia đình hai bên không được yêu nhau. Bên nhà Phan Khang con trai con gái nên xác triết theo về tôn giáo nào ?

— Hai người tên già khác nhau, có thể lấy nhau và gây hạnh phúc. Bên có nhiều bằng cớ không như trường hợp ấy, sự khát khao phải ở vẫn đã tôn giáo mà sự trả thù của gia đình. Nhiều khi sự trả thù ấy không thể phai bỏ được; nhưng con trai chỉ cách hành động lòng minh mà thôi, nít bá là sự khát khao yêu dấu có thể được, hoặc là tình yêu dấu đó minh không sống được. — Ngày

Hà-Liên, Nam Định — Tôi thấy thường dồn rồng, nếu người nào đến 10 người con giật, tên là Bé-Tý, kéo được trâu trắng. Cứu đỡ ái cù không, hay là tin dùn nhám.

— Bé không phải là một tên ác, nhưng là một chuyên huyền, tục múa lại, và ông Khuông Minh Không, có vầng và cái chưởng vàng của ông là người nói ở Phái-lại, còn Bé Tý chỉ có chuyện trâu vàng. Ngày mùng 3 tháng này — người ta quý mùng 10 con cung như được cát mà kê ra thi không của quý mùng 10. Hoặc là một câu chuyện dài và khuyến khích sự đẻ con chẳng ?

Tuyết-Binh, Nam Định — Muôn mìn mìn ánh tài lá chép bóng viết tài sau nơi đất chia bông lúa các tài phong trai xa xóm có bài được tên mình gửi không. Và gửi thư bằng tên cho tôi được tag cát tài lá ấy.

— Thư gửi tài láo cango đó, các tài lá chép bóng sắng lồng rát lâm (hiền tài lái bắt trả tiền 4500). Nếu không biết rõ địa chỉ của các tài lái thi phải nhờ các báo và chiến hạm như Pour Voas, Ciné Miroir, — chuyên giao cho.

Cô Thu, Thái Bình — Muôn mìn mìn vết thảm của trang ed tài bài hát mìn khắc gi ? Và bài nhau thế tài đó trong bài mìn sẽ sạch hết. Muôn mìn mìn trắng và mìn thi phải làm thế nào ?

— Sửa sang sắc đẹp và giữ gìn là một công việc rất công phu và phải phục, dùng nhè nhẹ thơ kem, lotion, v.v. Biểu cảm nhất là theo cách phương pháp đã có kinh nghiệm và vi các thức trang điểm nhiều lần

Đứng đê nước đèn

Những vị làm việc nhiều quá, lâu ngày tinh thần hao kiệt, mệt mỏi, tai hụt chóng mặt. Những bạn thanh niên vì ỷ sức, chán nản quá đà, tên người có quang den, minh màng bần thần. Những người đau mòn mệt, ưa thèm.

Những vị đã lâu không có con cái, v.v... Xin hóng sang :

SÂM NHUNG BỘ THẬN
của PHỤC-DÁNG DƯỢC-HÀNG, 13
Sau khi dùng xong, chàng sẽ cảm thấy

Phụ

Lối nơi ai ?



— Anh lúc này hư lắm ?
— Không hư sao được, mợ ấy
đã chán lối cù lạnh lung mãi, thì
còn lạc thú gì ?



— Chị ơi, nhà em từ dỗ tội cho
em, ở với nhau hơn 10 năm bây
giờ nhà em đâm ra lêu lông...



— Em ơi, không phải lỗi ở đâu
nào cả, muốn sống trả lại tuổi
trang mịt, vợ chồng em hãy uống
thuốc BỒ-HẠCH VÂN-BẢO.

Thuốc VÂN-BẢO là cứu tinh
của tình yêu, có thứ cho đàn
ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp dung 10 ngày 4p.00
1 hộp là 4 hộp 15p.00

Tổng phân hành phía Bắc :

VÂN-HÓA

8. Rue des Cantonais — Paris

Tổng phân hành phía Nam :

VÔ-BÌNH-DÂN

323. Rue des Marins — Chalon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 66-62 Cầu
Bắc Haiphong, Nguyễn-van-Bảo
11 Rue des Caisses. — Hanoi

ROBINSON ! Ông chủ gọi anh dậy !
« Ông chủ gọi mình ? Phiền
nhỉ ? » Tôi nghĩ thầm như
vậy vì ông Dickson, người đại biểu
công ty bán lúa mì Bailey ở Odessa
là một người rất hay gắt gỏng, như
tôi đã biết theo sự kinh nghiệm đã
từng làm thiệt hại cho tôi.

Tôi hỏi người làm công bạn tôi :
— Lại dở vỡ gì đây ? Để ông ấy
đã mong mau biết cuộc di chơi
vụng của chúng mình ở Nicolaieff
rồi chắc ? Hay là lại có chuyện gì ?

Grégoire đáp :

— Chẳng biết nữa ! Lão ta có vẻ
khá vui tính. Thế chắc là một việc
tốt nhưng đừng bắt lão phải khơi
ra.

Bởi vậy với cái vẻ một người oan
ức — dễ sẵn sàng đón tất cả những
tai nạn — tôi dẫn thân vào hầm sư
tử.

Ông Dickson khoanh tay đứng
trước lò sưởi, trong cái dáng điệu
dung mực của tất cả những người
Anh thực hiện. Ông chỉ cho tôi
ngồi xuống trước mặt ông.

Ông bảo tôi :

— Ông Robinson, tôi rất tin ở sự
kinh doanh và sự hiểu biết của ông.
Tuổi trẻ dành rằng vô lich sự nhưng
tôi xem ra ông có một tâm chí vững
vàng tuy bề ngoài có vẻ nồng nỗi.
Tôi nghiêng đầu đáp lại.

— Tôi thấy, hình như ông nói tiếng
Nga không thạo lắm thì phải.

Tôi lại nghiêng đầu trả lời. Ông
tiếp :

— Bây giờ tôi muốn trao cho ông
di công cán một việc, nếu được
hoàn hảo, ông có thể tin chắc tới
sự được tăng lương. Công việc ấy
không khi nào tôi giao cho một
người giúp việc, nếu phản sự tôi
không buộc tôi phải ở lại cửa hàng
trong lúc này.

Tôi trả lời :

— Thưa ông, ông có thể tin rằng
tôi sẽ mang tận lực ra làm.

Như thế thi được làm. Bây tôi
nói rõ trong vài câu những việc tôi
trong ở ông. Người ta vừa khánh
thành ở Solteff con đường xe lửa
chạy qua vào trong vùng chung ngõ
200 cây số. Tôi muốn đến trước các
nhà buôn khác ở Odessa này, để
danh việc mua sản vật của vùng
ấy, vì tôi cho rằng mình sẽ mua
được dảng một giá rất hạ. Ông
đi xe lửa đến Solteff rồi ông sẽ
hội kiến với một người tên là ông
Domidoff, một nhà chủ địa ốc
giàu nhất vùng. Ông thương lượng
với ông ta trong những điều kiện
hết sức dễ dàng. Ông Domidoff
và tôi đều muốn cho công việc
này làm rất im lặng và càng có thể
kinh doanh chung nào, càng hay.
Tóm lại cốt sao cho không ai biết
một tí gì trước khi thúc lúa về tôi
Odessa. Tôi muốn như vậy, vì sự
lợi hại cho cửa hàng mình, và ông
Domidoff cũng chung ý ấy, bởi cái
lẽ ông ta sợ những lời đồn nghe của

MỘT ĐÊM GHÈ RƠI

của CONAN DOYLE

THẾ-LÚ dich

Đây là một truyện la dưới bút trứ danh của nhà văn sĩ Anh, Conan Doyle. Lối dẫn chuyện của ông dung dị mà đưa tới những đoạn rất ly kỳ. Văn của ông phần nhiều nhẹ nhàng, sáng sủa một cách không ngờ, và tươi tắn bởi một nụ cười rất kín đáo.

Độc giả sẽ nhận thấy ở truyện này cái tài thà dàn cái ngạc nhiên trong các việc xảy ra. Cái ngạc nhiên mỗi lúc một tăng và thành sự kinh ngạc và những lo sợ hồi hộp.



những nồng phu miên ông đối với
việc xuất cảng lúa. Ông sẽ gấp
người ra chờ sẵn đón ông lúc ông
tới nơi. Chiều hôm nay thi ông
khởi hành. Dưới quỹ sẽ trao cho
ông số tiền cần cho ông làm hành
phi, thời cháo ông Robinson nhé !

Tôi mong rằng ông sẽ có thể để cho
tôi thấy cái cảm tưởng lốt của tôi
đối với tài cán của ông không sai.
Sau khi nhảy cảng về tôi bàn
giấy tôi bảo Grégoire :

— Grégoire ơi ! Tớ di công cán
công cán một việc bí mật, cậu cẩn
quyết một công cuộc to tát tôi bạc
muôn. Cho tớ muộn cái va-li nhỏ
của dảng ấy. Cái cửa tớ đồ sộ quá
mà bảo Yvan sửa soạn hành lý đi
cho tớ. Một nhà triệu phú nước
Nga, đợi tớ ở đầu dảng kia cuộc
hành du của tớ đấy. Mà này đừng
hỗn một câu nào cho những anh bên
hàng Simkus biết nhé ! Không thi
công việc sẽ hỏng bét cả. Cấm nói
một nhời nào nghe chưa ?

Được thấy minh như tham dự
vào một cuộc mưu tính bí mật, tôi
thích chí quá. Đến nỗi suốt ngày
hôm đó tôi tỏ ra tư cách một tên

gian giảo trong truyện mạo hiểm,
trên nét mặt đầy vẻ nghiêm trọng
và lo nghĩ việc tay định.

Rồi đến chiều tối hôm đó, khi tôi
ra đường đè đến nhà ga, giá thử
có một người thẳng thắn quan sát
vô tư thấy cử chỉ của tôi chắc
không khỏi nghĩ bụng rằng trước
khi khởi hành, tôi đã rốc cả túi bạc
vào cái va-li nhỏ mà anh chàng
Grégoire cho tôi mượn.

Nhưng mà (nhân câu chuyện vâ
ly tôi mới nói) anh chàng này thực
đại dột quá, anh ta cứ để nguyên
những giấy nhãn hiệu các linh dán
khắp chỗ trên mặt va-ly ».(1)

Tôi chỉ có thể mong cho những
chữ « Londres », chữ « Birmin
gham » (2) không ai chú ý đến là
cùng ; hay ít ra cũng mong được
rằng trong bọn cảnh tranh buôn
lúa mì của hãng tôi không một ai
thấy những chữ ấy mà đoán được

1 — Đó là những nhãn giấy của số lúa
xa dâu trên hành lý của hành khách để cho
người vận tải biết thời hành lý ấy đi đến
ga nào. (Lời người dịch)

2 — Tên tỉnh bên nước Anh.

nhân hiệu tôi hoặc biết cái tình
nhà công của tôi hay giờ.
Khi đó dù số tiền lấy vé và lấy
mẹ rồi, tôi ngồi gọi vào góc một
nơi, chừng час để trả, và bắt
tay với ngãm nghĩ đến cái may
lòng của tôi :

Dickson ngày một tuồi tác thêm.

Vậy, nếu trong công cuộc này tôi
nhà tinh được xong xuôi thì tôi
vẫn có cơ bước tiến lên được.

Tôi mơ tưởng đến lúc tôi thành
một người có phần trong công ty.

Tôi thấy hình như bánh xe ầm

ầm vang lên tai những tiếng

Saley - Robinson công ty -
Saley - Robinson công ty », nhắc

đi nhắc lại thành khúc hát một

đến, dần dần thành tiếng rì rầm

mỗi lúc một yếu và sau cùng biến

lại vào trong giấc ngủ say nó chiêm

úy tôi.

Ôi ! nếu tôi biết, sau cuộc hành

trình đó tôi sẽ bước vào một phen

nguy hiểm tới bực nào, thì chắc

chắc đến chín phần mười, là giấc

ngủ của tôi không được ngon lành

đến thế.

Lúc tôi thức dậy, tôi thấy có cái

cảm tưởng khó chịu như bị có

người chăm chú nhìn. Quả nhiên

đúng như thế.

Một người dân ông thản thê cao
lớn, mặt mày nghiêm nghị, đang
ngồi trên hàng ghế đối diện với
cỗ tôi. Hai mắt người ấy đen
đỏm, hiềm ác, hình như trông
sát qua người tôi, trông vào xa
hơn, như muốn đọc thấy ý nghĩ
tù cõi sâu kín nhất của tâm hồn
tôi. Tôi lại thấy người ấy đưa mắt
nhìn cái valy nhỏ tôi đem theo...

Tôi tự nghĩ :

— Trời đất ạ ! Chắc hẳn là
một nhân viên của nhà Simp-
kins đây ! Cái ngu ngốc của Gré-
gory thực đáng trách... Ai đi, lại để
những cái nhẫn hiệu tội ngay trên
valy.

Tôi nhắm mắt lại một lát, nhưng
lúc mở ra, tôi lại gặp đôi mắt nhìn
trên trán của người lạ mặt.

— Ô ! Ah Cát Lợi đến hẳn ?

Đó là lời của hắn, nói bằng tiếng
Nga. Hắn dè lộ ra một hàng răng
trắng trong một cái nhếch mép cố
ý muốn thành một miệng cười nhá
nhá đáng yêu.

Tôi trả lời : « Phải ! » một tiếng.
cố làm ra vẻ thản nhiên và ngay
lúc ấy rất lấy làm bức ríg không
thản nhiên nỗi.

Người kia hỏi :

— Ông đi du ngoạn các nơi, hẳn ?

Tôi vội đáp :

— Phải, chính thế, tôi đi du lịch
để giải trí chứ không để làm công
việc gì khác đâu.

— Cố nhiên, không vì công việc
nào khác... (bản nói thế bằng một
giọng hơi có ý mỉa mai) Người Anh
lẽ bao giờ cũng du lịch để thích
tri, phải không ? Hừ ! thực vậy,
chứ không bao giờ đi vì việc khác.

Thái độ của hắn thực kỳ dị, ấy

là mới tạm gọi thế thôi !

Cái thái độ ấy tưởng có thể cất
nghĩa theo hai điều phỏng đoán sau
này : một là hắn điên ; hai là hắn
đại diện cho một hang buôn bán
tương tự như hang tôi làm, và bảo
định tâm tôi cho tôi bay hồn đãi thấu
biết cả công cuộc mưu sinh của tôi
rồi.

Hai điều phỏng đoán đó đều làm
cho tôi khó chịu. Bởi vậy tôi thấy
nhẹ bần minh khi xe lửa dừng lại
ở một cái quán tạm cát lén ở đó để
thay cho nhà ga của cái thành Sollef
mới bắt đầu mở mang — Sollef là
nơi tôi đến khai thác những nguồn
lợi và tiến hành việc buôn bán
trong các thương lộ quan trọng
khắp hoàn cầu.

Tôi nghiêm nhiên tưởng thế nào
cũng gặp một cái khai hoàn môn
sẵn sàng khi tôi đặt bước xuống
sàn ga.

Theo lời ông Dickson nói với tôi,
khi tôi rời khỏi tôi thấy có người
ra đón.

Tôi tìm kiếm mãi trong đám người
hỗn hợp nhưng không thấy ông
Demidoff đâu.

Bỗng nhiên, một người dân ông

Rồi tức khắc bắn ra khỏi nhà ga
và rảo cảng bước vào trong phố.

Thì ra đây, cái bí mật phục thù.
Tôi lèo leo theo sau hắn, chiếc va-
li xách ở một tay. Đến chỗ đường
rẽ tôi thấy một chiếc dock-ky (1) khô
dại tôi ở đấy.

Cái người bạn râu ria lởm chởm
mở cửa xe để tôi bước lên ngồi.

Tôi vừa mở móm :

— Ông Demi...

Thì hắn với kèo :

— Suy ! chờ nói đến tên, chờ nói
tên ! Ở đây tưởng cũng có tai. Đêm
nay anh sẽ biết các việc.

Bảo tôi thế rồi hắn đóng cửa xe
lại.

Hắn thi cầm cương cho ngựa
chạy phóng — và phóng nhanh quá
đến nỗi tôi thấy cái người mặc đen,
đi cùng chuyến xe lửa với tôi trước,
lúc đó phải ngạc nhiên nhìn theo
chúng tôi cho đến lúc chúng tôi đã
ra ngoài tầm mắt của hắn ta.

Trên đường, trong lúc bị lắc khò
sở trên chiếc xe tôi tèn, tôi ngãm
nghĩ đến các điều ấy.

« Người ta vẫn nói rằng bên Nga
(2) bọn quý phái là những tay bạo
chúa (tôi nghĩ thế) nhưng hình như

hai mình. Có ai ngờ đâu rằng ông
ta đã phải nhờ đến những phương
bi mật, đến những cách trả binh
này mới có thể bắn được những
vật minh có. Một pháo hào ở tận
Irlande cũng không đến nỗi khò
hơn thế. Thực là điều tàn nhẫn quá
ác !... Ô ! này, binh như ông này
không vào một khu phố thường
sang trọng... »

Trong khi nói những câu ấy, tôi
đưa mắt trông ra những người dân
tỉnh bần thùi gáp ở trên đường phố
nhỏ hẹp và gồ ghề. Tôi lại nghĩ :

« Giá được anh Grégory hoặc bất
cứ ai cùng đi với mình thì hay quá,
vì cái cửa hàng kia có vẻ một nơi
cướp bóc giết người. Dễ thường
minh đến nơi rồi đây ».

Mà xem ra thì có lẽ đến nơi rồi
thực. Vì chiếc xe dừng lại và cái
đầu bù rủi của người đánh xe tôi
đã thò ra khỏi cửa. Hắn bảo tôi :

— Chinh dây, dây. Xin mời quý
chủ nhân bước xuống. Hắn vừa nói
vừa đỡ tôi xuống xe.

Tôi vừa mới nói :

— Thế ông Demi...

Nhưng hắn lại ngắt lời :

— Ngài dạy gi cũng được (tiếng
hán hạ thấp xuống) nhưng xin đừng
nói tên ai. Ngài quen sống quá lâu
ở một nước tự do rồi. Ở đây, bao
lịch Ngài chí tôn, xin lịch Ngài kha
đè giữ.

Rồi hắn dẫn tôi vào một đường
lát gạch, rồi sau bảo tôi lên bờ :
thang gác ở cuối đường.

Hắn mở một cái cửa ra sau khi
nói :

— Mời ngài ngồi mấy phút trong
phòng này, rồi sẽ có người hầu
ngài xơi cơm.

Nói đoạn hắn dè tôi ngồi đó suy
ngẫm một mình. Tôi nghĩ bụng :

— Thị ra nhà cửa của ông Demi-
doff bê ngoài dù có vẻ hèn hạ thế
này, nhưng điều chắc chắn là bọn
tôi từ nhà ông dạy dỗ vào khuôn
phép lắm... Hừ ! lịch Ngài chí tôn !
quý chủ nhân ! Đối với các bác làm
công cho ông Dickson mà hắn lè
phép thế thì chẳng biếng hắn thưa
gửi với chính ông Dickson như thế
nào ! Thiết tưởng trong cái lòong bé
nhỏ này, hút thuốc hắn là không
lịch sự, nhưng một điều thuốc tốt
kè cũng dễ chịu cho mình. Mà này,
đây giống một cái tiều-tò lợ lợ

Quả như vậy, chỗ ấy hoàn toàn
một cái tiều-tò thực !

Cửa ra vào cánh bằng sắt, hết sức
đầy. Cái cửa sổ độc nhất có chấn
song lớn. Căn nhà lát ván ở dưới
và khi bước, sàn ván có tiếng kèo
vang ầm, nghe không vững tăm
chút nào. Chỗ ấy cũng như mặt
tường, be bét những nước cà phê
hoặc những chất lỏng khác màu
xám.

Tóm lại, nơi này không có
thích hợp mấy chút để cho người
ta hội họp vui chơi.

CONAN DOYLE

Thể Lữ dịch

(Xem tiếp trang 18)



án mặc trê nail, râu ria bù bù được
nhẵn nhụi, dí thoáng qua chỗ tôi
đứng. Trước hết, uốn đưa mắt nhìn
lên người tôi, rồi sau đến chiếc va-
ly của tôi — cái valy đáng ghét nô
gày ra cho tôi biết bao sự phiền
nhiều ấy.

Người dân ông lẩn vào đám đông
mặt nhưng một lát sau hắn đi trở
lại phía tôi, làm như vô tình di
choi ; lúc đó hắn mới khe khé bảo :

— Ông đi theo tôi, nhưng để cách
xa ra một độ.

trái lại thi đứng hơ. Đây này, xem
như cái nhà ông Demidoff này
chẳng hạn. Ông ta tất nhiên tin
rằng nếu mình làm tăng giá thóc ở
địa hạt mình lên vì đã bán một
số thóc ra nơi khác, thì những điều
tốt cũ của mình đã nồi lên và giết

1 — droszhky : xe ngựa bốn bánh ở bên
Nga.

2 — Xin nhận rõ : truyện này xảy ra hồi
nước Nga còn trong chế độ cũ, trước hồi
cách mạng, và ở dưới quyền của Nga-
bàng.

Cửa V. T;

Cha nào con ấy
CON. — Cha nào con ấy nghĩa là
thế nào hổ bồ?

BỐ. — Nghĩa là người bồ thế nào
là người con thế kia.

— Thế sao tháng Tám con bác
thằng bợt ở trước cửa nhà ta nó lại
không mà như bồ nó?

Cửa N. Quang
Khá quá

XOÀI (thoé với ĐI). — Bác q,
cháu Muỗi nha tôi nó giỏi tinh lanh!
bác thổi hối nó một câu mà xem.

ĐI. — Em Muỗi nha hai lần hai là
mắng?

MUỖI. — Hai lần hai là ba q.

ĐI (chứa thận cho bạn). — Cháu
khá quá chỉ nhầm có một thổi.

Ai sinh ra ta
THẦY GIÁO (đọc bài học thuốc
hồng):

— Ai sinh ra ta, ấy là cha mẹ...
BA (bỗng đứng phát dậy, xin lỗi).

— Thưa thằng, không phải q.

THẦY (tức) — Thế tôi hỏi anh: ai
vậy?

BA (điềm tĩnh). — Bần thằng, ba



má con bao bù má con sinh ra con
ít ra bà cũng phải theo thuốc mót
chá không thấy ai nói đến cha với
mẹ cả.

Cửa H. N.

Xem thiên văn

— Mày q, bố thằng 1g xem thiên
văn giỏi lắm.

— Lão nào l cận-thị như ông ấy
thì làm sao mà thằng được trời với
sao?

Cửa M. Thường
Thảo nào!

— Ông bảo rằng nếu nhà tôi nồng
thuốc ông thì thế nào cũng khỏi, vậ
má nhà tôi lại từ trán hóm kia...

THẦY THUỐC. — Thế ông cho bà
theo thuốc tôi được bao lâu?

— Một tuần lễ...

— Thảo nào l cứ mòn thuốc tôi bốc

it ra bà cũng phải theo thuốc mót
tháng.

Cửa T. Công

Lý Toét dở

LÝ TOÉT dở XÃ XE. — Tôi dở
bác biết đèn sáng tại gi?

XÃ XE. — Tại đây.

— Không phải.

— Thế thì tại bắc.

— Cũng không phải.

— Tại bóng dáng.

— Cũng chẳng phải.

— Thế chia, bác bảo tại gi nào?

— Lại tôi nhé. Thị dạ bác đem
thắp đèn ban ngày bác có thằng sáng
không?

Cầm hay nói

B. — Tôi thích xe n chớp bóng cảm
hơn chớp bóng nói nhiều.

A. — Thế thì anh gán thếc, thích
cầm hơn nói.

B. — Sao ta gán? Tôi không hể
tiếng lái mà chớp bóng cảm lại re
tiền hơn.

Ở tòa án

ÔNG CHÀNH AN. — Vì sao anh
chỉ lấy hàng hóa mà không mò đến
bọc tiền.

NGƯỜI ĂN TRỘM. — Vợ tôi đã
mắng tôi nhiều về chỗ ấy rồi, ông
đừng mắng tôi nữa.

ngày nói nào Nhật, nào Tầu bị tiền sụt giá
Về tiền sụt giá là tại làm sao?

1) Đồng tiền sụt giá do nhiều
nguyên nhân rất phiền phức, có liên
lạc với sự giao thương giữa nước ấy
với các nước khác. Một nguyên nhân
chính là lỏng tin cậy. Được người ta
tin nhiều thì đồng tiền vững, mất lòng
tin thì đồng tiền mất giá. Để đó cũng
để hiểu Bối vì đồng tiền của một
nước không phải có cái giá ổn định
theo vàng bạc, mà còn có cái giá theo
sự thịnh vượng của nước ấy nữa. Vì
lẽ này, có nhiều người chỉ chuyên buôn
và tiêu x của các nước thô.

Đe Thừa, Hanoi — 1) Trong lớp học, dài
trai gái pến nhau, có điều gì hại không?

1) Kẻ yêu nhau, dù ở đâu, cũng
không hại gì, vì yêu là một sự tự nhiên.

Không có hại cho ai đã dành, nhưng có
lẽ có hại cho chính hại người ấy, vì
đang trong lúc học hành, không nên
nhất định tình yêu, nhất là lúc còn trẻ
quá.

2) Một ông giáo có tên pến có học trò

của mình không?

— Họ sự nên hay không thì không có
nghĩa gì, còn nếu một ông giáo yêu
một cô học trò của mình, cái đó chẳng
có gì đáng để nghĩ. Tại sao người ta
lại không yêu người học trò của mình
được?

Baba, Hanoi — Tôi thấy ở các báo đảng

những bài viết của một nước khác
(như Tầu hay Nga) có thể quyết đắng không,
nếu nước ấy mạnh hơn?

— Sự quyết ấy vẫn có; như trong bài
Ấu chiến trước, nước Mỹ đã bị nhiều
nước khác không trả nợ Mỹ vay tiền
lúc khi bằng tiền mặt, thường thường
là bằng hàng hóa hay vật liệu. Không
lẽ vì đòi nợ mà gây chiến tranh, nên
những khi nước cho vay cũng thời;
thường lúc cho vay họ cũng đã được
chết lợi gì rồi.

BBé, Hanoi — 1) Nói và em, người
và em đó có chứng sốt rét ngã nước, thường
thẳng lật lèn cơn một lần chứng 3, 4 hôm
nhưng sống sót rét ngã nước dù có thể
chuyển sang đờm trê được không? — Cố
hại gi tới đứa trẻ chúng? Vì ngoài những
ngày con đó, sẽ em vẫn khỏe sẽ là
rất khỏe.

— Người và em có bệnh ấy không
nên nói, có thể hại cho đứa trẻ. Bệnh
sốt rét ngã nước là một chứng bệnh có
thể nguy hiểm và chóng làm yếu
người.

2) Bệnh sốt rét ngã nước chữa cách nào
cho tốt nọc?

— Bệnh sốt rét ngã nước có nhiều
thú, chữa hơi khác nhau. Ở đây không
thể kê cách chữa được, và cần làm
thể cũng không ích lợi gì. Không phải
theo sách mà chữa khỏi được bệnh, cần
phải do thầy thuốc trong nom và ch
biết.

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

Câu Hỏi Hồi, Phản-đáp — 1) Muốn nâng
từ 60kg đến 70kg, có cách gì lập cho được
cái kết quả đó không?

— Sóng nâng cần do tăng người và bắp
cao, chứ không tuân túc tập mà đến một
mực nhất định được.

Đó với người Pháp, nếu số cân ngang
với số lè của bắp cao thì người vừa —
vì độ cao 1m70, nặng 70 cân. Người ta
vẫn bắp, và yếu nên số cân có kém đối
chứa cũng là người có sức rồi.

2) Trong các sách dạy gymnastique Sa-
-dolos thế mới/hoà của ai dẫn dí nhất và
lich lợi nhất?

— Về môn vận động Thụy Đứa thi
cô Système Müller của Müller, và Mé-
thode Naturalie của Ct. Vuibert. Còn
nhéo sách nữa, không kẽ hết được.

Nguyên văn Lai, Quan-hor — Người ta
thường nói đọc sách có thể biết thêm, vđg
sách nào? Có phải học thuộc lòng (appren-
dre par cœur) không? Nếu không thì một
bài tóm phái đọc mang bận để tiến ném
nhưng từ trường hag ho của tác giả, và
làn thế nào của nó lâu?

— Học sách là đã nghe ngãy về những
ý tưởng của tác giả trình bày, và thường
thức cái hay của văn chương — Học
sách không cần phải đọc thuộc lòng;

MUỐM DÙNG GỒ NGHỆ

nên hỏi:

Dinh V.-Tuong

BEN - THUY
(prés de Vinh)

Tel. 14

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos
commandes les plus importantes?

Adresssez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68 - 70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TEL. 525

Hòa bình và chiến tranh

của TƯỜNG - VÂN

HIỆN GIỜ, ai cũng biết, nhân loại chia ra thành từng nước một. Và bão phẫn của công dân mỗi nước là phải bảo vệ bờ cõi nước mình, để nước có thể bảo vệ lại quyền hạn bất diệt của công dân.

Nhưng nhiều nước sống cạnh nhau, 左右, tất nhiên phải giao tiếp với nhau, và giao tiếp với nhau, tức là nhau nhân quyền và nghĩa vụ của kẻ này đối với kẻ kia.

Quyền hạn và nghĩa vụ gì? Ở thời đại này, một nước được coi như một người, và cũng như đối với người, nền tảng của quyền hạn và nghĩa vụ của nước là sự tôn trọng nhân loại, lẽ phải và công lý. Công lý giữa hai nước cũng như giữa hai người, và quyền hạn của nước này là giới hạn của quyền hạn của nước kia, đó là lý tưởng mà người ta mong luật quốc tế đi đến tới.

Quyền của một nước cũng như quyền của một người, quyền sống, quyền phát triển những bản năng riêng của mình, cho đến khi nào sự phát triển ấy gặp sự phát triển của một nước khác.

Khi hòa bình, việc giao thiệp giữa hai nước là công việc của các vị đại sứ, của các nhà ngoại giao. Các vị đại sứ của một nước là những người đại diện cho nước ấy ở các nước khác để bênh vực quyền lợi cho người đồng bang, hay cho nước mình. Những người ấy được hưởng một vài đặc quyền: như không thể bị bắt giam được, như nhà họ ở, đồ đạc giấy má của họ không thể lục soát mà không trái với luật quốc tế.

Các vị đại sứ ấy còn có một công việc quan trọng nữa, là điều định ký hòa ước. Hòa ước có nhiều thứ: có khi là những thương ước định số hàng nhập cảng của hai nước và thuế thương chính, có khi là những hòa ước định một điều cả hai nước đều phải theo, như cam đoan theo xích độ Pháp chẳng hạn.

Nhưng các hòa ước chỉ có hiệu quả trong một thời hạn nhất định, và chỉ khi nào hai nước ký hòa ước đều thành thực mà thi hành.

Là vì không có sức mạnh gì bỏ buộc hai nước ấy phải tuân theo hòa ước cả. Hai người có điều xích mích, có sự xát xát quyền lợi, thì đã có viễn tú pháp của nước xét xử, rồi bắt phải tuân theo huấn lệnh. Nhưng nếu hai nước có điều xích mích thì tòa án nào xét xử, mà ai có quyền bắt buộc phải theo

huấn lệnh của tòa án ấy!

Hai nước cùng đương bành trướng thế lực của mình trên hoàn cầu, thế nào mà không có lúc dụng chạm đến quyền lợi của nhau, thế nào mà không có lúc hóa ra kẻ đối thủ của nhau trên trường quốc tế? Lúc đó, nếu các nhà ngoại giao của hai nước không thỏa hiệp được với nhau, thì sẽ xảy ra những gì?

Ngày xưa, người ta chỉ có một cách để giải quyết câu hỏi ấy: là chiến tranh. Ai mạnh, ai nhiều quân, nhiều súng đạn thì được.

Nhưng chiến tranh là một sự bất đắc dĩ, một phương kế cùng đỗ. Nếu chỉ có sức mạnh là có quyền, thì còn gì là công lý nữa? Thời xưa, có nhân cung lấy cường quyền để giải quyết mọi sự pháo tranh, nhưng dần dần, giữa ca nhân, ý tưởng công lý đã dành đỗ cái thuyết cường quyền. Vậy đối với các nước, có thể lực gì khiến được cường quyền nhường chỗ cho công lý hay không? Nhiều nhà tư tưởng đã nghiên ngẫm về vấn đề ấy.

Vấn đề rất quan trọng. Vì chiến tranh xảy ra một tai nạn chung cho cả hai nước đánh nhau, cho cả nhân loại nữa. Vì thế cho nên người ta đã cố nghĩ ra phương pháp tài phán quốc tế để hòa hiệp những nước có sự xích mích với nhau.

Nhưng chỗ này thấy khó khăn lạ lùng. Về thuyết lý, thì nước nào cũng như nước nào, có quyền độc lập và tự chủ cả, không ai kém ai. Vậy làm thế nào cho có một cơ quan quốc tế có quyền xét xử, và có thể bắt buộc mọi nước thi hành huấn lệnh của mình?

Năm 1899, hai mươi bảy nước họp nhau lại để tìm cách xây móng hòa bình trên sự tài phán quốc tế. Nhưng kết quả không được mỹ mãn; người ta chỉ khuyên các nước có xung đột nên đem việc xích mích ra trước tòa án quốc tế ở La Haye xét xử trước khi gây ra chiến tranh.

Tuy nhiên, tòa án quốc tế ấy cũng đã làm được ít việc đáng kể: như việc hòa giải Hoa-kỳ và Mê-lay-cơ năm 1902, việc hòa giải Nga và Anh năm 1905, và một vài việc khác nữa.

Nhưng nhiều nước nghĩ rằng chỉ có họ là ở quyền xử trí lấy công việc của họ. Như nước Đức chẳng hạn, và vì thế năm 1914 mới xảy ra trận Âu chiến.

Sau cuộc Âu chiến, các nhà ngoại giao, trong đó ta phải kể ông Wilson, tổng thống nước Hoa-kỳ, lại nghĩ đến việc tài phán quốc



TRANG SỨ HỎI KHÁCH HÀNG—Muốn cho lời răn của tôi có hiệu quả, ông phải nói thực với tôi tất cả.

— Xin vâng, nhưng phải trừ chỗ tôi giấu tiền chứ!

t. Và Hội Quốc liên thành lập.

Mục đích của hội ấy là: 1) tài giám binh bị, 2) bỏ chiến tranh, 3) ngoại giao công nhiên, chứ không bí mật như xưa, 4) tôn trọng hòa ước. Các nước có chân trong hội đều phải bảo lãnh nền độc lập lẫn cho nhau, và nên có một nước trong hội gây ra chiến tranh, các nước khác phải cùng đứng lên để trừng phạt, trước hết về mặt kinh-tế, rồi sau về mặt binh bị.

Nhưng ngay lúc hội mới thành lập, đã xảy ra một việc quan trọng, làm cho hội không đủ thế lực để theo đuổi công cuộc tốt đẹp của hội. Thượng nghị viện Hoa-kỳ không theo ông Wilson và nhất định không ký hòa ước Versailles sợ rằng ở trên chính phủ Mỹ lại có một chính phủ nữa, và sợ rằng Hội Quốc liên, có thể lôi kéo nước Mỹ vào một cuộc chiến tranh khác. Vì thế nên trong Hội Quốc liên, một hội do một vị tổng thống Mỹ đặt ra, lại không có nước Mỹ. Tuy nhiên, hội cũng thành lập xong và dựng cơ sở ở Genève, kinh đô của nước Thụy-sĩ.

Hội Quốc liên từ đó theo đuổi công cuộc của mình và đã làm được nhiều việc đáng kể: như năm 1925 đã hòa giải được Ý và Hy-lạp, năm 1927 hòa giải được Ba-lan và Lithuania. Nhưng hội Quốc liên vẫn không đủ lực để bắt các nước có chân trong hội tuân theo huấn lệnh của mình: là vì hội không có một đạo quân nào khả dĩ làm việc ấy được.

Vì thế cho nên có nhiều nước bỏ hội, và chiến tranh xảy ra luôn mấy năm gần đây: ở Phi châu, ở Á châu và sau cùng, ở cả Âu châu nữa.

TƯỜNG-VÂN

30 bàn cho bạn đặt tiên trước

T H O T H O
GIẤY « ANNAM », GIÁ TÍNH VỐN : 2p.60

Thêm 0p.30 các phí. Ngân-phí gửi: Ông Ngô Xuân-Diệu, Ngày Nay, trước 24-1-40

Khi sách ra mỗi quyền bán: 4p50

8 trang hai màu. 4 bức họa Trần-văn-Cần

Bìa hai màu rất mới.

Hãy tặng nhau một bản THƠ THƠ mừng xuân

CHỈ LÀ MỘT TIN VỊ

Mấy hôm nay người ta phao ngôn có rất nhiều sự lừa xẩy ra ở biêngiới. Không, đó chỉ là tin vịt, thực ra, mới có cuốn RỪNG XANH MÁ PHẦN, xã-hội, trinh thám tiêu thuyết mô-lá các cuộc xung-dot, các tình-trạng hỗn-độn giữa hủ-tục của ngàn xưa và làn sóng văn-minh hiện-đại. Sách dày 120 trang, in đẹp, giá có 0p.30, ở xa thêm 0p.10 cước, gửi về Editions Hương-Sơn, 97, Rue Coton, Hanoi

Luthard

57 Rue du Chancery

HANOI



Guitar
Banjo
Guitalele
Mandoline
Cordes
Accessoires

MỘT TRANG TRANH KHÔI HÀI

CỦA TÔ-IÙ



Chồng — Bị kiêm duyệt sáu mắt hai dòng phải khống?



— Thời buổi này anh nên bỏ cái lối văn châm câu bộ lưỡng
và anh đã thôi, vì đọc giả cứ ngờ oan rằng văn anh bị
kiêm duyệt bỏ.



— Bài này
nó cốt viết để
kiêm duyệt bỏ, ai
kỷ này tôi bị quá
không nghĩ được
bài gì hay!



Trăm tội đồ nhà oán — Văn anh viết khó hiểu quá mà
đọc chẳng có mạch lạc gì.

— Ày, đó là vì kiêm duyệt.



— Đem đi kiêm duyệt bộ [dấu] xấu róm [họ Hilt]
của anh đã thôi! Khó coi lắm!

**Ngày Tết mà không có phụ
bàn Ngày Nay treo và không
có Sò Mùa Xuân Ngày
Nay đọc thì không ra Tết**

« Minh Niên Giáng Bút », 40 nhà văn và nhân vật trong nước, mỗi người mỗi vẻ, mười phân vẹn mười... Thơ tiên của Tú-Mớ và của Lê-Ta – trong “Sô Mùa Xuân”

Mới mè! Kỳ lạ! Lý thú!

TIN VĂN... VĂN của Lê-Ta

CÁC « nhà xuất bản » ra đời nhiều quá. Bất cứ bác lão buôn nào cũng bỗng dưng thành người nhận những « tác phẩm » để đọc và để rồi đem in. Họ đã gây ra một không khí riêng.

Cái không khí riêng của một thời kỳ quái gở.

Nhà văn học sử sau này có thể viết: « Đó là thời kỳ thèm nồng nhất, trong đó người ta thấy sự kén cỏi, sự bất tài in thành sách và rành rẽ dưới sự che chở của những con buôn gấp thời. »

Những hàng chữ đỏ chói trên những tập sách gon ghê, mang những tên tuổi... chứa rào máu đầu. Ấy là nói bóng gió về những cái ván tài côn non nớt.

Sau các tủ kính, loại văn chương xưa tác xếp cùng hàng với những tác phẩm khác, vàng thau lẫn lộn, và đánh lửa được nhiều khách hàng.

Bó là một lối buôn hời.

Cho nên... tôi vừa đọc thấy những hàng quảng cáo xuất bản sách của... Nhà xuất bản Trác Vỹ.

Thì ra nghe xuất bản có thể là bước hiện đạt của những hiệu thuốc phong tình.

Hồng Khê, Lê Huy Phách, Hương Hat được phỏng, rồi Trác Vỹ (ấy là tôi chưa nhớ hết đây) ! bằng ấy chúng cứ khiến tôi suy nghĩ mãi.

Đến nỗi tôi đã sinh ngờ.

Và rồi tôi hỏi một người bạn biết rộng: « Nay, có phải Tân Dân trước cũng là hiệu thuốc lậu không? »

Nếu bây giờ có nhà báo nào

Ah — Tại sao em chỉ thích Soir de Capri ?

Em — Vì em thấy Soir de Capri là một thứ nước hoa có cái hương thơm nhẹ nhàng làm cho em mơ tưởng tới một buổi chiều lung linh đầy những mùi hoa thơm cỏ lá ở Capri.

Có bán ở: MAISON JAUNE
48 Rue des Ferblantiers, Hanoi

phỏng vắn tôi (một vài giờ với Ông Lê-Ta)... Tôi sẽ can đảm không đi trốn.

Tôi sẽ tiếp nhà phỏng vấn. Và tôi sẽ trả lời những câu hỏi. Và nếu cần, tôi sẽ mách thêm nhiều câu.

Thí dụ, tôi mách nhà phỏng vấn hỏi tôi câu này :

— Ý kín thành thực của ngày đối với bà Kiêm Duyệt?

Nếu tôi bị người ta hỏi thế, tôi sẽ không được giấu giếm. Tôi phải thành thực. Và bởi phải thành thực, tôi sẽ trả lời :

— Cứ thành thực mà nói thì tôi... mong cho bà Kiêm Duyệt chóng về hưu.

Nghĩ cho cùng, đó lại là một sự mong mỏi có nhân hậu.

Chứ không ư? Kiêm Duyệt phải triết ra chỉ vì có chiến tranh. Vậy khi Kiêm Duyệt về hưu tất nhiên là diêm tốt cho thiên hạ. Chiến tranh lúc đó tất nhiên đã hết, và người đàn bà bón binh vẫn khích yêu lặng đó sẽ chẳng bị ai quấy rầy.

Bây giờ, vì bồn phận, bà phải làm cái công việc xé cắt kia, chắc hẳn sẽ không lấy làm vui lòng lắm.

« Minh chỉ mang tiếng ác và chịu người ta oán hờn ! »

Vì cố nhiên là có nhiều điều oán thoa.

— Tại sao bà lại cắt chỏ này của tôi?

— Tôi nói thế thí phạm tệ gì mà bà xóa đi?

— Allô! allô! Kiêm Duyệt đây phải không? Tại sao bài của tôi...

— Tại sao? Tại sao?...

Lúc nào cũng chỉ thấy trách móc kêu ca. Nhưng đó là chuyện ở bên Pháp.

Làng báo bèn Pháp xem ra có vẻ uất ức lắm. Người ta vẫn biết Kiêm Duyệt là một chế độ cầm trong thời binh lửa, nhưng người ta vẫn kêu.

Tôi thường được đọc những số báo Pháp gửi sang mỗi kỳ tàu, những số báo rất hùng hổ vì... sự im lặng.

Sự im lặng đó tức là những cột, nhiều thi ca trang, đề trang, và cả lác đác một tên ký hay một cái đầu bài.

Bị cắt nhiều nhất và bị cắt luôn,

là những bao trào phúng. Phìn nhiều ta chỉ thấy những vụ cười bạc phếch và buồn bã là lùng.

Nhưng bạn đồng nghiệp tinh ranh, về sau, lại khéo lợi dụng sự thiệt thòi của mình một cách rất hóm hỉnh.

Họ nhè ngay chính bà Kiêm Duyệt mà chế riết, mà viết chí viết chát, và cái duyên của họ làm cho cả đến bà Kiêm Duyệt cũng phải mềm cười.

Báo *Canard Enchainé* đặt một vở tuồng với những câu hát khôi hài để bà Kiêm Duyệt đóng vai chính.

Bà hát rằng :

Anh có thấy trong nhiều tờ báo

Những nhát kéo

Lâm thành bao « vệt trắng » nực

cười?

Cả một trang dài

Đối khi, hì hì ! hiện ra đời

Trắng hết !

Rồi bà nhảy đầm với Ông Jean Giraudoux là nhà văn mới được bồ vào tòi Kiêm Duyệt.

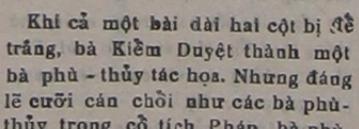
Cả bài tuồng, không bị cắt nửa chữ, dù có nhiều đoạn hết sức trào phúng (nhưng tôi không dám dịch ra đây).

Trong lòng tờ báo, bài nào khác bị cắt cũng có một cái tranh tinh nghịch đi kèm.

Nếu bài bị bỏ nói động đến việc nòng binh, thì họ vẽ con vịt (biểu hiệu của tờ báo Vịt Buộc) bị một cái tay *« leo lòn hít mồm lại »*.

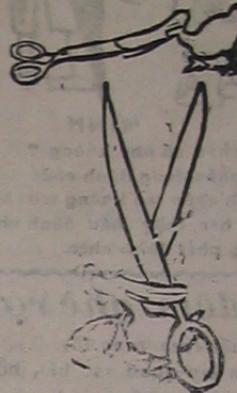


Khi cả một bài dài hai cột bị tè trắng, bà Kiêm Duyệt thành một bà phù-thủy tặc họa. Nhưng đáng lẽ cười cắn chồi như các bà phù-thủy trong cổ tích Pháp, bà phù-thủy Kiêm Duyệt lại cười cái kéo thân thiết và trứ danh.



Tên ông chánh bộ Kiêm Duyệt bên Pháp dùng làm hiệu cho một thứ thuốc hàn thành kéo ! Kéo ấy có nhiều ăn vào phải dai súc, nghĩa là không bị nhát kéo của Giraudoux.

Và dưới đây, xin hiển độc giả một bức tranh mà *Canard* vẽ cả một ty kiêm duyệt.



Ngoài những hình vẽ, vịt còn có những tiếng kêu rất nghệ nghĩnh để đặt vào những đoạn phải « ngậm lấp ».

Nói về cái « họa » của làng hào, *Canard Enchainé* nêu lên hai cái bằng trứ danh của báo ấy hai câu tài tình này :

Bên Asie nạn hoàng họa
Bà Nasasie nạn bạch họa

Nhưng bạn tra lối trào lộng Pháp, hẳn thường thức hết ý vị của câu này.

Ở chỗ khác, trong bài bị bỏ trang, *Canard* khi thì chen vào một tiếng nhăn nhó ồm ô :

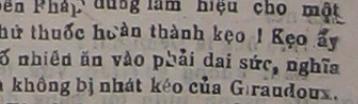
Minh ơi ! Minh cắt em đau quá !
Khi thi công bố :

Bị bệnh Anastasie ăn lém.
Tinh quái nhất là hai câu thơ, kiêu chiêu hàng papy :

Si vous voulez tenir le coup
Prenez des pastilles Giraudoux

Xin tạm dịch là :

Muốn cho cường sức dài hơi
Kéo Giraudoux cứ việc xơi khỏe vào.



Tên ông chánh bộ Kiêm Duyệt bên Pháp dùng làm hiệu cho một thứ thuốc hàn thành kéo ! Kéo ấy có nhiều ăn vào phải dai súc, nghĩa là không bị nhát kéo của Giraudoux.

Và dưới đây, xin hiển độc giả một bức tranh mà *Canard* vẽ cả một ty kiêm duyệt.





MÌNH
 — Thầy cháu có nhà không?
 — Thầy cháu đang đánh chén.
 — Đánh chén sao không mời bác.
 — Thưa bác, thầy cháu đánh chén chứ không phải đánh chén.

Một đêm ghê rợn

(Tiếp theo trang 13)

Tôi chưa kịp quan sát bể, bỗng nghe thấy những tiếng chân bước từ lối ăn thông trở vào.

Cánh cửa mở ra do người bạn đã đánh xe cho tôi.

Hắn cho tôi biết rằng bữa ăn đã xong, và, sau khi cùi mình nhiều lần xin lỗi, đã để tôi ngồi ở trong cái nơi mà hắn gọi là phòng khai-trù, hắn lại dẫn tôi qua lối ăn thông và đưa tôi vào một gian phòng rộng lớn trang hoàng rất lịch sử.

Giữa phòng, một cái bàn với hai bộ đĩa bát dĩa sẵn. Gần lò sưởi, đang đứng một người đàn ông không nhiều tuổi hơn tôi là bao.

Người ấy quay lại khi tôi bước vào phòng và tiến đến trước mặt tôi, với những dáng điệu rất cung kính. Hắn reo lên:

— Còn trẻ như thế mà lên được địa vị hiền vinh đến thế rồi!

Đoạn, như bình tĩnh lại, hắn tiếp thêm:

— Xin kính mời ngồi ở đầu bàn. Cuối sau cuộc hành trình lâu dài và khó nhọc vừa rồi, ngồi hẳn cũng mỏi mệt... Ta hãy dung túng với nhau riêng ở đây, còn những người kia sau sẽ đến họp.

Tôi nói:

— Hắn ông là Demidoff?

— Bầm không à! (Hắn vừa trả lời vừa ngẩn ngơ rồi bỗng dõi mắt xem xanh) Không à, tên tôi là Pétrokine. Hắn ngồi lầm tôi với một nụ cười trong những người khác. Nhưng lúc này ta đừng nói mội lời nào về các việc, cho đến giờ hột đồng họp. Xin ngồi ném thử món canh của ta, ướt đảo bếp chúng tôi; tôi chắc ngồi thay ngon lắm.

Pétrokine là người thế nào?

Còn những người khác, ấy nữa?

Tôi không thể nào nghĩ được ra.

(Còn nữa — sẽ đăng tiếp sau số Mùa Xuân)

Conan Doyle
Thể-Lữ dịch

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUAN LE

Anh-Pháp-Bức chiến tranh — Cả tin Đức đã tập trung thêm 5 sư đoàn & gần biên thùy Bỉ và quyết định Hà và Bỉ vào hạ tuần tháng Janvier, song Anh và Pháp cho rằng đó chỉ là một việc dọa nạt như hồi tháng Novembre để hai nước kia sợ phải theo mình.

Các mặt trận không có gì quan trọng, duy có máy bay Đức vẫn đánh phá các tầu buôn của Anh và các nước trung lập rất tàn nhẫn.

Nga-Phản chiến tranh — Vì quân Nga thua quân Phản nhiều trận nên Stalin muốn mời một phái bộ quân sự Đức sang Moscou để huấn luyện cho các sĩ quan Nga.

Có tin Nga đã gửi tối hậu thư cho Phản bên trong 18 giờ phải hàng phục, nếu không quân Đức sẽ hợp với quân Nga để đánh Phản-lan.

Hôm 14 Janvier, có 400 máy bay Nga sang đánh Phản trong một lúc và ném 500 quả bom xuống đất Phản, song số thiệt hại không mấy mà trái lại 500 máy bay Nga còn bị đánh lui. Hôm 15 Janvier hơn 300 máy bay Nga ném trên 2000 bom xuống các tỉnh thành Phản; tỉnh Hangchow có 7.000 ngôi nhà bị tàn phá và tỉnh Vasa bị tàn phá gần hết.

Trung-Nhật chiến tranh — Quân Tàu đang tiến đánh hai chỗ xung yếu ở phía bắc và tây bắc Quảng-châu. Hắn nay quân hai bên vẫn đang đánh nhau dữ dội ở Hồ-bắc, Hồ-nam, An-huy và 5 mặt trận khác nữa.

Nhật đã tịch thu được ở trong những khu đã chiếm cứ ở Tàu rất nhiều thóc gạo, bông và tơ lụa và giữ độc quyền việc xuất cảng những hàng ấy.

Nhật mưu với Uông tỉnh Vệ để sau khi thành lập chính phủ Trung ương mới ở Tàu, sẽ đổi lại những con đường xe lửa lớn do các nước bỏ tiền ra làm & trong khu vực Nhật đã chiếm cứ.

Uông vừa gửi điện tín cho Tưởng-giới Thạch yêu cầu Tưởng giảng hòa với Nhật, nếu không Uông sẽ cứ giảng hòa từng khu vực, rồi dần dần lan ra khắp nước Tàu.

Nói các A-bô (Abe) của Nhật đã từ chức. Bộ đốc Mê-nội (Yonai) đã lập xong nội các mới, nhưng không được phái quân nhân hoàn toàn ủng hộ. Tàu cho rằng nội các mới lập nên chỉ để thu xếp việc bồi rối trong nước, chứ không thay đổi chính sách đối với Tàu và cũng không cứu vãn được việc bang giao gay go với Mỹ.

Ngoại tướng của nội các mới: Arita (Hữu diên); lục tướng: Hata (Diễn tuân lục).

Tháng thường về dịp tết — Chính phủ muốn giữ quyển cho các quan

KIẾN TRÚC SƯ TƯ-NGHE

Bến xe khách tại phòng giấy N° 21 bis Jean Soler Hanoi.

Tel. N° 12-23.

Trước khi xây dựng bất cứ gì các ngài đều nên đến, bao giờ cũng được vừa ý.

lại người Nam, cho là thèm về Nam Triều, nên định trong dịp Tết và trong năm 1940, vẫn cho các quan lại và công chức được thưởng theo như lệ thường mọi năm.

Huấn luyện người giúp việc phòng thủ — Ông trại Huân Thành (Hà-nội) đã khai giảng lớp huấn luyện cho các nhân viên lính nguyên giúp việc phòng thủ thủ động trong thành phố. C) 30 người theo học.

Bãi trù mìn cờ bạc — Từ nay các chủ cờ bạc sẽ có thể bị phạt tù từ 6 tháng đến 2 năm và tiền từ 1000 đến 6000 quan. Con bạc sẽ bị phạt từ 15 n, ấy đến 3 tháng tù và tiền từ 100 đến 2000 quan. Chủ xá, say khi mẫn tội tù, còn có thể bị phạt biệt xứ trong một hạn như hạn tù họ đã chịu bay từ 5 đến 10 năm.

Tặng giá tem — Đề từ 1er Février, thư từ gửi sang Pháp và các thuộc địa Pháp phải dán tem như sau đây : Túi nặng 20 gr. dán 10 xu tem, trên 20 gr. dán 50 gr. dán 13 xu, trên 50 gr. dán 100 gr. 18 xu, v. v., car e pos a'el 15 xu.

Nhiều hàng ở chợ Đồng Xuân bị phạt vì bán cao hơn giá của Hội đồng định giá thực phẩm. Bã có đặt máy truyền thanh ở cửa chợ để truyền giá hóa phàn cho các người buôn bán biết.

Quảng đường Ngô-Khé Lao-kay trên con đường Hè-nội - Lao-kay - Chapa vẫn tiễn hành gấp, mỗi ngày có 1.600 pha lâm trên con đường ấy.

Các quan lại cũng có thể theo học hai lớp sĩ quan và ba sĩ quan cấp mìn nay mai ở Thông (Sơn-tây).

Viec xuất cảng ngũ — Năm nay chẳng những bên Paap cần rất nhiều ngũ của Đông-dương, mà lại có thêm hai khách hàng mới nữa là Ý và Nhật. Vì thế Chính phủ đã ủy cho các quan địa phương khuyễn khích dân trồng thật nhiều ngũ trong vụ rieng bài này may mới đủ bán.

HỘP THƯ

Ông Nguyễn Hữu Cầu ở Lê Thùy.
Mỗi tờ, tiền gửi hết 01 91.

Mỗi năm : 60.00; nửa năm : 30.00.

Bà P. T. N. ở Hæc. — Có nhận được.

Ô. Văn Thoại — Có nhận được bài và sẽ đăng.

SÁCH, BÁO MỚI

Em ghen anh xuôi đời, (tiểu thuyết) của Nguyễn Văn Phúc.

Bé và định (tiểu thuyết) của Phan Ngọc Khôi, giá 01 40.

Suối giòng năm tháng của Trịnh Ngọc.

Thiên đường của V. K.

Gióng thơ của T. H. Tiên.

Cõi tình thân của Giang-Châu.

Tuần báo « Nug » số 1, ra ngày 1er Janvier 1940, giá 01 15.

Tòa soạn và trị sự : 123-125, Rue de Cây-Mai à Chợ-lớn.



Tôi vừa mất cái mũ anh a. Nhưng may quá, không có dấu tội ở trong mũ nên dấu tội vẫn còn đây.

Người và việc

(Tiếp theo trang 5)

tình cách hoang đường của những thuyền tàu, nhưng chỉ khác một điều là phá hoại thế giới cho đến tận ta.

Người máy, biết đâu, sẽ có ngày thay người thật mà làm thịt, cày ruộng, buôn bán hay là ra giấu nghe trường mà diễn thuyết nra. Và lọc đó, chắc có người nghe vẫn thường là hung hồn lắm.

MINH ĐƯỜNG

Y tế

BÁO LA "Dépêche" trong Nam có buổi đến công cuộc y tế theo đuổi trong này Theo báo ấy, thi công cuộc ấy có tiến bộ, nhưng cư binh lính mà xét, thì sự tiến bộ ấy có thể hơn được nữa. Theo các báo thống kê về việc ấy, thì trong năm 1938, có đến 365 ngàn người ôm ở Đông-dương được vào năm nhà thương Cái số người đó, dùng một mìn thi kẽ cung kha lớn, nhưng so với số 25 triệu dân Đông-dương thì lại ít ôi quá.

Kết luận, báo Dépêche nói rằng Đông-dương còn cần phải khuếch trương công cuộc y tế của mình ra nhiều, còn cần phải bỏ tiền hàng triệu ra nữa về công cuộc ấy, mới có thể nó rà g vê phương diện ấy làm đã dãy đủ và dâu dâu Đông-dương cũng có sẵn nhà thương để cứu với bệnh nhân.

HOÀNG-BẠO

CÁI CHÍNH

Về bài « Lam việc thêm » ở cột nhất, trang 5, số 190, ra ngày 2 Décembre 1939 c, chỗ : Lẽ việc nay.. Toàn quyền Đông-dương đã ra một đạo.. Thy tiếp elu lâm bô set mìn chữ Ngai. Xác đọc là : Vẽ việc nay Ngai Toàn-quyền Đông-dương đã ra uột đạo..

Vậy xin cái chính lại cho đúng.

CẨU Ô

Cần ngay một thiếu nữ biết tiếng Pháp, và hành kiêm tất để làm veadeuse ở hiệu sách Quảng Thái, 9 Maréchal Poch Quảng-Yen, lương trả hậu.

Hạnh-phúc gia-dinh

Nhân các bà tối kỵ ở cũ !
Muốn tối tươi nên giữ màu da !
HOA-KÝ RƯỢU CHỒI nên soái !
Dang-nhan lại thắt đậm-dà hơn xưa !
Vừa giản huyết, lại vừa rắn cốt !
Về doan-trang đẹp tốt như không !
Ngày xuân càng đượm sắc hồng !
Càng tươi màu thẩm, càng nồng tẩm gía !

Gởi-thiệu bạn gái.
Bảo-Thị HỒNG-LOAN



Sú-a

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hồi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

CHỈ GIÚM

AI mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khứa,
khô khứa, ho có đàm trắng, xanh vàng,
kết thối, bệnh nhòn có khi bị hành
nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây,
Nam không dứt, nên uống thuốc già
truyền của cụ Trịnh Hải Long (nội
tử ông đốc học hào). Thuốc đã cứu
đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ
thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua
thuốc gửi mandat cho ông :

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole
Villa n. 110 rue Vassoigne
Tandinh, Saigon

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez
des chemises à col BAILE-
NÉ et TRUBÉNISÉ chez
votre chemisier spécialiste

THUẬN THÀNH LONG
15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :
BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paul Bert — Namdinh

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOU-
VERTE D'UN CHIMISTE
PARISIEN SPÉCIALISTE
DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si
légère qu'elle flotte dans l'air.
Telle est la surprenante création
d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Toka-
lon s'étend si régulièrement et
si uniformément, recouvrant la
peau d'un fin voile de beauté,
presque invisible. Il en résulte
une beauté paraissant parfaite-
ment naturelle. Très différentes, en
son effet, des poudres lourdes et
démodées qui ne donnent qu'une
apparence « maquillée », la Pou-
dre Tokalon contient notamment
de la Mousse de Crème qui la
fait adhérer à la peau pendant 8
heures. Même dans un restaurant
surchauffé, jamais votre visage
nécessitera de « retouche » si
vous employez la Poudre Toka-
lon. A la fin d'une longue soirée
de danse, votre teint sera toujours
frâls et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI



Vi trùng nào nguy hiểm nhất ?

Bệnh Lậu, Giang-Mai, Ha-Cam đều có những giống trùng rất
độc, làm hại thê chát (Móng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rát
gân, Lở loét, v.v...) và nguy cả tính thản. Nọc độc làm di lợ
đến nỗi giòng. Chỉ có :

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

181, ROUTE DE HUẾ — HANOI

Tất phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cầm đoan
nhà được khỏi rái nọc. Thuốc Lậu Op.60, Giang-mai Op.70, Ha-
cam Op.50 mỗi hộp, uống mỗi ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,

Phòng-tich và Phạm-phòng hay là đau dạ dày

THUỐC HAY NỐI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG
GIẤY KHEN HẤT NHIỀU, CẨM ƠN THÁT LÂM.



CON CHIM

Khi đây hơi, khi tức ngực, chia cơm, không biết đói, ăn chậm lâu, bụng vỗ
binh bịch, khi ăn uống rồi thì hay ợ (x hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức
bụng khi chia, khi đia bụng nổi lên, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người
thường ngao ngán và mồi mệt, buồn bã chân tay, bị lão nấm sắc da vàng, da
bung dày. Còn nhiều chứng không kể xết. Một lõi thấy dễ chịu hoặc khỏi
ngay. Lõi mỗi bài uống 0,25. Liều hai lần uống 0,45.

VŨ-BÌNH-TÂN, An tử Kí a tiễn năm 1928 173 bis Lachtray, Haiphong

Đại lý phân-Bình toàn tỉnh Hanoi: AN-HÀ, 13, Hàng Mã (Culture) Hanoi
Đại lý phân-hành khắp Đông-đương: NAM-TÂN, 100 phố Bonnal, Haiphong
Có lính 100 đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trang, Nam, Bắc-ky, Cao-
miên và Lào có treo cái biển tròn.

Thuốc quần
và xì-gà

MELIA

Hút êm dịu

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ BỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

CHIỀU

TIỂU-THUYẾT CHỮA HÈ IN VÀ
ĐẦU TIÊN IN THÀNH SÁCH

Của : NGUYỄN XUÂN-HUY

Một cuộc đời mà mỗi người trong chúng ta đều đã từng sống...
Một giấc mộng mà trong mỗi lòng chúng ta đều đã thấy tan...
Nhưng... cứ mỗi khi chiều xuống bàng-khuâng thì chúng ta đều thấy
thiết-thả nhớ lại, và lòng rười-r rượi buồn theo với bóng chiều rơi...
Một tiểu-thuyết viết bằng một lối văn dung-dị và nhẹ-nhang —
cái sô-trường của tác-giả « NẮNG ĐÁO », « DUYÊN BÍCH-CẨU » —
đề tả những cảm-giác và cảm-tình rất tế nhị. Đầu năm Tây này
sẽ có bán, mỗi cuốn 0p.40. Mua buôn mua lẻ bởi nhà in Lê-Cường
96, Route de Hué, Hanoi.

Đang in « MỘT THÁNG VỚI MA » tiểu thuyết của Lưu Trọng-Lư,
« TÌNH VÀ LỤY » tiểu thuyết của Lê Văn-Trương.

Có bán « Những sự bí-mật của Hà-thành » 560 trang 1p.15, tiểu-thuyết Hanoi rất ly-ký — « La huyết-thú » 590 trang 1p.10, lịch-sử tiểu thuyết rất cảm-động. — « Đảng Hắc-Long » 272 trang 0p.50 — « Đo thám Nhật » 416 trang 0p.80, bộ truyện triết-thám về Trung-Nhật chiến-tranh hiện nay. — « Võ Đang hào-hiệp » 528 trang 1p.00, « Vạn lý tình hiệp » 448 trang 0p.80, hai bộ võ hiệp có danh tiếng
của Tàu, thi-sĩ Trần Tuấn Khải dịch thuật — « Nam quốc Y khoa »
0p.25, có gần 300 đơn thuốc già truyền-tý minh chưa lấy các bệnh
bằng thuốc Nam được khỏi — « Giết mè » của Vũ Trọng Phụng
dịch, 0p.20 và « Ngoại Tình » của Vũ Trọng Can 0p.40. Tiểu Thuyết
Thứ Năm trọn bộ 45 số, từ số 16 Octobre 1938 đến số 45, 31
Octobre 1939, đóng làm một cuốn 3p.00. Bại lý mua nhiều được
25%. gửi C. R. không phải chịu cước, mua lẻ phải trả tiền trước
+ (bằng timbre cũng được) thêm tiền recommandé.

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hổ-cốt, tặc-kè, Sâm, Nhung, Tầm-gùi cây giàu, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc
bồ qui-giá theo trong bài thuốc Trường-sinh Gia-tragền chế luyện
thành bánh thuốc này. (Dùng rượu la, rượu ty hay rượu vang tốt
mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt-trần, không có rượu
thuốc, rượu bồ nào ngo-hỗng. Uống rượu này ăn ngon miêng, ngủ
yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhở lâu, bồ tinh, sinh huyệt,
nhau sắc quang-nhuận, trừ được các lát bệnh, suối đời mạnh khỏe
trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».
Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau nhức
kè dưới đây dùng rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả;
Những người đau mỏi khói, các bà sau khi mới sinh nở, người ở
nơi nước đục, người bị bệnh ngã nước, bệnh phong-tích, bệnh ho,
hen, xuyễn, bệnh thở, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng coi mắt
cũng vàng) bệnh tè thấp, bệnh nhức xương, bệnh ảo không hiểu,
ngủ không được, bệnh d-tint, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc
hỏa, các ông giao-hợp yếu, các bà huyết sầu, kinh không điều, ra
khi hú, những người đại-liệu không đều, nước tiểu không trong
uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ
(giá 0p.35, ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được.
Mỗi chai rượu bồ này đáng giá 3p.00, uống hết lại chế thêm rượu vào
cho đến lúc nhai thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn ngọt, ngâm thật nhiều
bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (aperitif) rất quen,
để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bồi, mà lại có thể
sử dụng được các bệnh như da kẽm trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để
uống được nhiều không say, không mệt, không bốc nhức đầu thì ngâm
thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thai đều
dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ
hiệu phạt 12 tay, có chánh-phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê

Nhà thuốc Hồng - Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Hué (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi
và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt
Nam đã được thường bội-tinh vàng và bằng cấp ban khen. Muốn
thuốc Hồng-Khê, xin nhận kỹ giấy hiệu phạt 12 tay có chánh-phủ
chứng nhận kẽm làm thuốc giả. Có bốn sách Gia-Bình Y-dược và
Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang. Có gửi linh-hóa giao-ngân đi các nơi.

AI MỞ MÝ-VIỆN? THỢ CẠO

Nên mua máy uốn tóc: 100p. — 200p. — 400p. — đèn 1800p. — Máy điện Rayon Violet: 80p. — 150p.
Máy sấy tóc: 25p. — 350p. — Máy uốn lông mi: 0p.90 — 12p.00. — Máy điện Massage (soa nắn): 0p. — 45p.
240p. — Máy làm nô vú (ngực đàn bà) 40p. — 380p. — Máy điện kẹp mũi thành dọc dài 485p. —
tondeuse điện: 70p. — Ducke pulvérisante et bains de lumière 95p. — Bain facial vaporo lumineux:
250p. — Pulvérisateur điện 60p. — Vibro Masseur Standard 18p. — Kim uốn tóc thường: 1p.80 — 2p.80 —
9p.50 — Thuốc uốn tóc permanence: 1p. — 2p. — 3p. — Perma (fabrication américaine) làm lông mi dài cong
Nếu mua máy, xin dậy cách làm cần thận, chắc chắn

đặc biệt trong một tháng. Răng đèn đánh trắng. Uốn, ruộm
tóc từ 1p. đến 18p. Sửa điện vú nở, Người khòi gầy, béo, ngứa
chứng cá, nè, tàn nhang, giám, săn. Máy điện Âu-Mỹ.

AMY th un và tiên

MY-VIỆN AMY 88. — HANG THAN 88. — HANOI



Imp. Thụy-Ký, Hanoi Tel. 869

Le Gérant Nguyễn K. Bảo